

Số : 35 /CBTT-2023

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 04 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ**

**Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh**

**1. Tên tổ chức : CÔNG TY CỔ PHẦN GARMEX SÀI GÒN**

- Mã chứng khoán : **GMC**
- Địa chỉ : 252 Nguyễn Văn Lượng, Phường 17, Quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh
- Điện thoại liên hệ : 028 39844822 Fax: 028 39844746
- E-mail: [headoffice@garmex.vn](mailto:headoffice@garmex.vn) website: <https://www.garmex.vn>

**2. Nội dung thông tin công bố:**

Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn công bố Biên bản họp, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và tài liệu đính kèm.

**3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 26/04/2023 tại đường dẫn <https://www.garmex.vn/vi/quan-he-co-dong/>**

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Tài liệu đính kèm :**

Biên bản họp,  
Nghị quyết ĐHĐCĐ 2023  
và tài liệu đính kèm

**Đại diện tổ chức  
Người Đại diện theo pháp luật  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



**NGUYỄN MINH HÀNG**

**Số: 01 /BB-ĐHĐCĐ/2023**

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 04 năm 2023*

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023**

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 30 phút tại Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn

Địa chỉ : 252 Nguyễn Văn Lượng, Phường 17, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn (“Công ty”) tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 với sự tham dự của:

Các cổ đông theo danh sách chốt ngày 27/03/2023 và theo báo cáo của Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông (Bà Phan Thị Phương – Trưởng Ban kiểm soát) báo cáo:

- Tổng số cổ phiếu theo vốn điều lệ của Công ty : 33.000.259
- Tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Công ty : 32.950.999
- Tổng số cổ phiếu không có quyền biểu quyết (cổ phiếu quỹ): 49.260
- Tổng số cổ đông dự họp (bao gồm cả cổ đông ủy quyền): 51 cổ đông, sở hữu và đại diện số cổ phiếu có quyền biểu quyết là 27.620.302 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 83,82% trên tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

Những cổ đông hiện diện đều có đủ tư cách cổ đông, những người đại diện đều được ủy quyền bằng văn bản hợp pháp.

Căn cứ theo khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 (“Đại hội”) đã có đủ điều kiện để tiến hành (số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của Công ty).

Ông Nguyễn Việt Cường – Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội – Giới thiệu Đoàn Chủ tọa Đại hội gồm :

1. Ông Nguyễn Việt Cường – Chủ tịch HĐQT
2. Bà Nguyễn Minh Hằng – Tổng Giám đốc Công ty

và được Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số phiếu có quyền biểu quyết dự họp tán thành

Chủ tọa giới thiệu thành phần Ban Kiểm phiếu và được Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số phiếu có quyền biểu quyết dự họp tán thành gồm:

1. Bà Trần Thị Thảo Nguyên – Trưởng Ban kiểm phiếu
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Ny – Thành viên Ban kiểm phiếu
3. Bà Trần Huỳnh Thùy Dung – Thành viên Ban kiểm phiếu

Chủ tọa giới thiệu Thư ký Đại hội và được Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số phiếu có quyền biểu quyết dự họp tán thành gồm:

1. Bà . Huỳnh Thị Kim Loan
2. Bà. Phạm Nguyễn Trúc Hạc

Chủ Tọa thông qua Quy chế Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (“Quy Chế Đại Hội”) và Đại hội biểu quyết thống nhất thông qua Quy chế Đại hội với tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp tán thành.



## **NỘI DUNG ĐẠI HỘI**

### **I. Đại hội thông qua Chương trình Đại hội đồng Cổ Đông Thường Niên 2022 (“Chương Trình Đại Hội”) gồm các nội dung sau:**

#### **1. Thông qua các Báo cáo gồm:**

- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022
- Báo cáo của Ban Giám đốc về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022
- Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2022
- Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

#### **2. Thông qua Các Tờ trình trình Đại hội đồng cổ đông gồm :**

- Tờ trình số 01 /TTr – ĐHĐCĐTN 2023 về Phân phối lợi nhuận năm 2022
- Tờ trình số 02 /TTr – ĐHĐCĐTN 2023 về Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023
- Tờ trình số 03 /TTr – ĐHĐCĐTN 2023 về sửa đổi chi tiết và bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty
- Tờ trình số 04 /TTr – ĐHĐCĐTN 2023 về Thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2023
- Tờ trình số 05 /TTr – ĐHĐCĐTN 2023 về Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho Báo cáo tài chính năm 2023

#### **3. Đại hội thảo luận các Báo cáo và các Tờ trình**

#### **4. Đại hội biểu quyết thông qua nội dung các Báo cáo và các Tờ trình**

#### **5. Đại hội thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng Cổ Đông Thường Niên 2023 (“Biên bản và Nghị quyết Đại Hội”).**

**Biểu quyết thông qua chương trình Đại hội :** Đại hội biểu quyết thống nhất thông qua Chương trình Đại hội với tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp tán thành.

### **II. Nội dung các Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội**

Chủ tọa trình bày tóm tắt nội dung các Báo cáo và Tờ trình đã được đăng lên trang thông tin điện tử của Công ty ngày 04/04/2023 và được cung cấp cho cổ đông tham dự tại Đại hội như sau :

#### **Các Báo cáo gồm :**

#### **1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 (Báo cáo đính kèm )**

Năm 2022, là năm khó khăn của kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng trong đó có Garmex Sài Gòn, đơn hàng nhận được có giá trị thấp, sản xuất lỗ. Do đó kết quả kinh doanh năm 2022 bị lỗ.

HĐQT đã tiến hành đa dạng hóa ngành hàng cho Công ty nhưng chưa đủ mạnh để có thể vượt qua khủng hoảng, nhu cầu sụt giảm, hàng tồn kho khoảng 120 tỷ đồng và Công ty đang làm việc với khách hàng để giải quyết trong năm 2023.

#### **Định hướng năm 2023:**

Trước mắt, Công ty sẽ:

- Cắt giảm lao động, thu hẹp hoạt động, tiết giảm chi phí để giảm thiểu thiệt hại
- Tối ưu hóa tài sản hiện có, bán những tài sản chưa sử dụng.

#### **2. Báo cáo của Ban Giám đốc về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 (Báo cáo đính kèm )** với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2022 như sau:

- Doanh thu thuần : 292.176.218.727 đồng



- Lợi nhuận trước thuế	:	- 85.479.683.375 đồng
- Lợi nhuận sau thuế	:	- 84.701.877.511 đồng

Công ty đã đàm phán với Gilimex để giải quyết hàng tồn kho trong năm 2023

Kế hoạch năm 2023: Nếu giữ sản xuất tại các nhà máy đối với ngành may thì Công ty sẽ lỗ rất nhiều. Do đó, Công ty sẽ rà soát lại tài sản, hợp tác với đối tác để kinh doanh hoặc thanh lý để bảo toàn vốn cho cổ đông.

3. Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2022 (*Báo cáo đính kèm*)

4. Báo cáo Tài chính riêng và hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (*Báo cáo được đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty theo đường dẫn <https://www.garmex.vn/vi/quan-he-co-dong/>*).

### **Các Tờ Trình gồm:**

#### **1. Tờ trình số 01 /TTr – ĐHĐCĐTN 2023 về Phân phối lợi nhuận năm 2022**

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ngày 18/06/2022.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận sau thuế (LNST) tính đến 31/12/2021	VNĐ	233.123.221.311
2	Thanh toán các khoản theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2022	VNĐ	169.754.084.746
	<i>Trong đó:</i>		
-	Cổ tức bằng tiền ( <i>Tỷ lệ cổ tức: 50% /trên Vốn Điều lệ 330.002.590.000 VNĐ vào thời điểm 31/12/2021</i> )	VNĐ	164.754.995.000
-	Thù lao HĐQT, BKS năm và quỹ thưởng HĐQT, BKS năm 2020 (chỉ tháng 1/2022)	VNĐ	2.455.910.919
-	Thù lao HĐQT năm 2021 (chỉ tháng 1/2022)	VNĐ	570.838.710
-	Thù lao, tiền lương BKS năm 2021 (chỉ tháng 1/2022) (không bao gồm lương chuyên trách của Trưởng BKS: 179.329.961 đồng)	VNĐ	100.800.000
-	Thù lao HĐQT năm 2022	VNĐ	1.512.000.000
-	Thù lao BKS năm 2022 (không bao gồm lương chuyên trách của Trưởng BKS đã chi trong năm 2022 là 230.859.883 đồng)	VNĐ	359.540.117
3	<b>Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi thanh toán các khoản còn lại theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2022 (1-2)</b>	<b>VNĐ</b>	<b>63.369.136.565</b>
4	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất năm 2022	VNĐ	-85.479.683.375
5	Thuế TNDN	VNĐ	-777.805.864
6	<b>Lợi nhuận sau thuế hợp nhất 2022 (4-5)</b>	<b>VNĐ</b>	<b>-84.701.877.511</b>
7	<b>Lợi nhuận sau thuế hợp nhất còn lại tính đến tính đến 31/12/2022 sau khi thanh toán các khoản còn lại theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2022 (3+6))</b>	<b>VNĐ</b>	<b>-21.332.740.946</b>

Do kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 của Công ty bị lỗ, không còn lợi nhuận chưa phân phối, Hội đồng quản trị đề xuất không chia cổ tức cho năm 2022, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua không chia cổ tức cho năm 2022.



## 2. Tờ trình số 02 /TTr – ĐHĐCĐTN 2023 về Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt:

### Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 như sau:

- Tổng doanh thu + thu nhập khác : 189.000.000.000 đồng
- Trong đó: Doanh thu sản xuất : 7.900.000.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất : 57.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2023 : 0 %

## 3. Tờ trình số 03 /TTr – ĐHĐCĐTN 2023 về sửa đổi chi tiết và bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty

Căn cứ vào nội dung Tờ trình, cổ đông đề nghị bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh được phẩm, dụng cụ y tế:

### Biểu quyết về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh được phẩm, dụng cụ y tế vào Tờ trình số 03 /TTr – ĐHĐCĐTN 2023

Số phiếu tán thành : 87,97% số phiếu có quyền biểu quyết đại diện cho 24.408.419 phiếu có quyền biểu quyết dự họp tán thành bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh được phẩm, dụng cụ y tế.

Số phiếu không tán thành : 12,04% số phiếu có quyền biểu quyết đại diện cho 3.324.629 số phiếu có quyền biểu quyết dự họp không tán thành bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh được phẩm, dụng cụ y tế.

Số phiếu không ý kiến : 0 phiếu

Kết quả : Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh được phẩm, dụng cụ y tế vào Tờ trình số 03 /TTr – ĐHĐCĐTN 2023. Do đó, Tờ trình số 03 /TTr – ĐHĐCĐTN 2023 về sửa đổi chi tiết và bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/07/2018 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam;
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn.

Căn cứ vào tình hình hoạt động và kế hoạch kinh doanh của Công ty trong thời gian tới, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi chi tiết và bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn như sau:

### 3.1. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh:

Ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký:

Stt	Tên ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký	Mã ngành	Ghi chú
1	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Đầu tư kinh doanh siêu thị và dịch vụ cho thuê văn phòng, cửa hàng. Kinh doanh nhà. Cho thuê nhà xưởng.	6810	



**Ngành, nghề kinh doanh sửa đổi:**

Stt	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành	Ghi chú
1	<b>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</b> Chi tiết: Đầu tư kinh doanh siêu thị và dịch vụ cho thuê văn phòng, cửa hàng. Kinh doanh nhà. Cho thuê nhà xưởng. Cho thuê kho bãi.	6810	Bổ sung thêm chi tiết ngành nghề kinh doanh “ <i>Cho thuê kho bãi</i> ”.

### 3.2. Bổ sung ngành nghề kinh doanh

Stt	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ghi chú
1	<b>Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa</b> Chi tiết: Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa (trừ Hoạt động y tế cho bệnh nhân nội trú; Hoạt động trợ giúp y tế như hoạt động của các bà đỡ, y tá và nhà vật lý trị liệu); Hoạt động của các phòng khám nha khoa (trừ sản xuất răng giả, hàm răng giả và các thiết bị lắp răng giả cho các phòng khám răng)	8620	Bổ sung thêm ngành nghề liên quan đến hoạt động y tế
2	<b>Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình</b> Chi tiết: Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế	4649	Bổ sung thêm ngành nghề liên quan đến hoạt động bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế
3	<b>Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh</b> Chi tiết: Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh. Bán thuốc đông y, bán thuốc nam trong các cửa hàng chuyên doanh.	4772	Bổ sung thêm ngành nghề liên quan đến hoạt động bán lẻ dược phẩm và dụng cụ y tế

- 3.3. Ủy quyền cho Người Đại diện theo pháp luật Công ty được quyền thực hiện điều chỉnh nội dung chi tiết ngành nghề thay đổi như trên cho phù hợp với yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (trong trường hợp cơ quan Nhà nước có thẩm quyền yêu cầu khác với nội dung chi tiết ngành nghề thay đổi như trên).
- 3.4. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 khoản 2 của Điều lệ Công ty về ngành nghề kinh doanh của Công ty theo nội dung tại mục 3.1, mục 3.2 và mục 3.3 nêu trên.
- 3.5. Ủy quyền cho Người Đại diện theo pháp luật Công ty tiến hành các thủ tục cho việc thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty Cổ phần Garmex Sài Gòn với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.



**4. Tờ trình số 04 /TTr – ĐHĐCĐTN 2022 về Thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2023**

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn
- Căn cứ vào Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt mức thù lao của Hội đồng Quản trị và thù lao của Ban Kiểm soát năm 2023 như sau:

**4.1. Thù lao Hội đồng quản trị năm 2023**

- |                                |   |                            |
|--------------------------------|---|----------------------------|
| - Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị   | : | 6.000.000 đồng/tháng       |
| - Thành viên Hội đồng quản trị | : | 5.000.000 đồng/người/tháng |

**4.2. Thù lao Ban kiểm soát năm 2023**

- |                            |   |                            |
|----------------------------|---|----------------------------|
| - Trưởng Ban kiểm soát     | : | 4.000.000 đồng/tháng       |
| - Thành viên Ban kiểm soát | : | 2.400.000 đồng/người/tháng |

**4.3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị :**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị quyết định thời gian chi trả thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2023 như mục 4.1, mục 4.2 nêu trên.

**3. Tờ trình số 05 /TTr – ĐHĐCĐTN 2023 về Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho Báo cáo tài chính năm 2023**

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 26/11/2019;
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn;
- Căn cứ danh sách các Công ty kiểm toán độc lập đã được Bộ tài chính công bố và UBCKNN chấp thuận cho kiểm toán Báo cáo tài chính các Công ty niêm yết.

Ban kiểm soát đề xuất Đại hội đồng Cổ đông Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2023 của Công ty như sau:

- Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán phía nam ( AASCS)
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Ban kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Garmex Sài Gòn căn cứ vào chất lượng dịch vụ và mức phí kiểm toán (do mỗi Công ty kiểm toán đưa ra) tiến hành lựa chọn một trong số các Công ty kiểm toán nêu trên để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Garmex Sài Gòn.

**III. Thảo luận tại Đại hội:**

**1. Phần tham gia ý kiến của cổ đông:**

**Ý kiến của cổ đông về định hướng cho Công ty năm 2023:**

**Cổ đông mã số 08:**

HĐQT Công ty đã làm những việc rất có ý nghĩa :

- Cắt giảm chi phí không cần thiết



- Thù lao năm 2022 của HĐQT, BKS chưa chỉ khoảng 1,8 tỷ đồng : HĐQT, BKS không nhận trong lúc Công ty khó khăn
- Trong thời gian khủng hoảng, Công ty có định hướng không đầu tư mới là việc đúng đắn
- Việc xử lý hàng tồn kho gia công cho GILIMEX : HĐQT, Ban điều hành đã tìm mọi cách nhưng vẫn chưa đạt được kết quả như mong muốn. Tuy nhiên với kết quả đàm phán với GILIMEX của HĐQT, Ban điều hành sẽ có thể được giải quyết trong năm 2023, cổ đông ghi nhận việc này và mong muốn HĐQT và Ban điều hành tiếp tục xử lý lô hàng với chi phí tiết kiệm nhất và hiệu quả nhất cho Công ty.
- Đồng thời, lưu ý liên quan đến quá trình hoạt động Công ty từ năm 2005 đến 2022, lần đầu tiên lỗ hơn 80 tỷ đồng.
- Cổ đông cũng phần khởi với kế hoạch năm 2023 là không lỗ, để thực hiện mục tiêu này, cần sự cố gắng rất nhiều của HĐQT và Ban điều hành Công ty, khắc phục được lô hàng tồn kho để giảm khoảng lỗ năm 2022.
- Trong thời gian tới, nếu tình hình cho phép, HĐQT có thể triệu tập ĐHĐCĐ bất thường để xem xét định hướng sắp tới cho Công ty.
- Mặt bằng 213 Hồng Bàng, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh (kế bên Đại học Y Dược) : Có thể tận dụng khai thác được ngay, đề nghị HĐQT, Ban điều hành tiếp tục xử lý những vướng mắc để đưa vào khai thác
- Những mặt bằng khác : Suy nghĩ những định hướng ngắn hạn để có nguồn thu cho Công ty

#### **Cổ đông mã số 71**

- Liên quan đế lô hàng tồn kho : Đề nghị HĐQT thông tin về vụ kiện của GILIMEX đối với Amazon và khi nào giao hàng cho GILIMEX được.
- Đánh giá cao nhận định phát triển xanh của HĐQT, Công ty có chuẩn bị gì khi kinh tế phục hồi.
- Việc bán tài sản : Giá trị như thế nào vì những máy móc của Công ty hiện lỗi thời và khi kinh tế hồi phục có mua lại được không.
- Hiện Công ty đang gia công hàng khi đã thực hiện bán hàng FOB trước đây, như vậy Công ty đã không tiến lên và hiện tại chưa có định hướng.
- Công ty cần có lộ trình, có tổ tư vấn để tham mưu cho HĐQT.

#### **Cổ đông mã số 15**

- Ngành may Việt Nam đang cạnh tranh với Bangladesh nên liệu khi kinh tế hồi phục Công ty có tiếp tục ngành may hay không hay chuyển hướng sang một lĩnh vực khác, Công ty nên có gắng khắc phục hàng tồn kho và bảo toàn vốn cho cổ đông.
- Tận dụng những lợi thế những mặt bằng hiện có:
- Mặt bằng tại 213 Hồng Bàng: Vị trí kế bên Đại học Y Dược nên có lợi thế về y tế, có thể thành lập Trung tâm chăm sóc sức khỏe.
- Các mặt bằng khác : Có thể làm Logistic.

#### **Cổ đông mã số 07**

- Hàng tồn kho : Đề nghị phân tích rõ nguyên nhân hàng lỗi, chi phí phát sinh cho việc sửa hàng và định hướng năm 2023 về chi phí, thời gian cho việc xử lý.
- Kế hoạch kinh doanh năm 2023: Chưa rõ ràng, lợi nhuận 57 tỷ đồng có khả thi hay không.
- Giá trị cổ phiếu của cổ đông bị mất dần giá trị.



### **Mã số cổ đông số 16:**

- Việc quay lại may hàng FOB : Không thể quay lại được khi đội ngũ kỹ thuật không còn.
- Thành viên HĐQT không nắm giữ cổ phần thì có toàn tâm toàn ý với Công ty hay không, đề nghị HĐQT phân tích thêm.
- Kế hoạch năm 2023 : Đề nghị HĐQT giải thích thêm
- Việc lỗ hàng tồn kho: Ai sẽ là người chịu trách nhiệm, thù lao HĐQT phải gắn với hiệu quả sản xuất kinh doanh, đề nghị HĐQT xem xét lại.
- Mong HĐQT nghiên cứu đề kinh doanh Công ty sao cho có hiệu quả.
- Mặt bằng 213 Hồng Bàng kế bên Đại học Y Dược: Thêm ngành y tế thì cũng phù hợp.

### **2. Phần giải đáp của Chủ tọa Đại hội:**

#### **Giải đáp của Chủ tọa:**

HĐQT ghi nhận và cảm ơn những ý kiến đóng góp của cổ đông.

- Hàng lưu kho: Hàng lưu kho lâu ngày sẽ có vấn đề phát sinh, tình trạng hàng hóa xuống cấp. Công ty sẽ nghiên cứu để xử lý với chi phí tiết kiệm nhất. Việc xử lý này có thể thâm vào lợi nhuận. Do đó, Công ty sẽ cố gắng hòa vốn đối với lô hàng tồn kho này.
- Tối ưu hóa tài sản hiện có của Công ty.
- Công ty cần thời gian để xây dựng phương án phát triển phù hợp cho Công ty trong các năm tới.
- Mục tiêu năm 2023: Đang có một số khách hàng quan tâm mua lại nhà xưởng của Công ty trong năm 2023 là cơ sở để Công ty đặt kế hoạch cho năm 2023.
- Giá trị cổ phiếu : Khi tình hình Công ty cải thiện thì giá trị cổ phiếu sẽ tăng theo
- Chi phí và thời gian xử lý hàng tồn kho:  
Chi phí tái kiểm ước tính : 35 tỷ đồng  
Cân đối lại nhân sự thực hiện trong năm 2023: 19,3 tỷ đồng  
Công ty sẽ làm việc cụ thể với GILIMEX để xem xét dừng việc kiểm hàng và khi xuất hàng mới tái kiểm lại.  
Năm 2022, chi phí thực hiện tái kiểm chỉ 01 tỷ đồng
- Về các bước chuẩn bị khi thị trường hồi phục, Chủ tọa ghi nhận ý kiến của cổ đông và khi sự thuận lợi của thị trường vừa đủ, Công ty có đầu tư khôi phục lại ngành may hay không, hay nghiên cứu thêm những ngành nghề mới như Phòng khám, kinh doanh dược phẩm thì tùy vào tình hình thị trường và hiện tại Công ty thực hiện tiết kiệm chi phí tối đa và sẽ có tổ công tác đánh giá tình hình tham mưu cho HĐQT để định hướng cho Công ty sắp tới sao cho có lợi nhất.
- Tất cả cổ đông lớn của Công ty vẫn còn nguyên cổ phiếu GMC và các thành viên HĐQT là những người đại diện cho những cổ đông lớn đó, thường xuyên ngồi lại định hướng cho Công ty.
- Doanh thu và lợi nhuận của năm 2023 : Phần lớn là xử lý hàng tồn kho, thanh lý tài sản, nhà xưởng không sử dụng.
- Nhà xưởng tại Quảng Nam và Bà Rịa – Vũng Tàu: Công ty đã có sổ hồng nên có thể bán, Công ty đang cùng với đối tác để bổ sung công năng của mặt bằng thì mới bán được tài sản.



- Mặt bằng 213 Hồng Bàng: Nhà thầu xây dựng yêu cầu trả thêm tiền ngoài hợp đồng xây dựng đã ký. Do đó, Công ty đang phối hợp với Luật sư để xử lý việc này.

#### **IV. Kết quả biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình:**

**Phương thức biểu quyết :** Bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc họp

**Cập nhật số lượng cổ đông và số cổ phiếu có quyền biểu quyết dự họp Đại hội tại thời điểm 10 giờ 00 phút:**

- Tổng số cổ phiếu theo vốn điều lệ của Công ty : 33.000.259
- Tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Công ty : 32.950.999
- Tổng số cổ phiếu không có quyền biểu quyết (cổ phiếu quỹ): 49.260
- Tổng số cổ đông dự họp (bao gồm cả cổ đông ủy quyền): 53 cổ đông, sở hữu và đại diện số cổ phiếu có quyền biểu quyết là 27.733.048 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 84,16% trên tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu của Ban Kiểm phiếu, Kết quả biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội như sau :

**Tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp tại thời điểm biểu quyết : 27.733.048 phiếu**

Tổng số phiếu phát ra : 44 phiếu, đại diện cho 27.733.048 phiếu có quyền biểu quyết

Tổng số phiếu thu vào : 42 phiếu, đại diện cho 27.732.681 phiếu có quyền biểu quyết

(Tổng số phiếu dự họp tham gia biểu quyết)

Tổng số phiếu không thu được : 02 phiếu, đại diện cho 367 phiếu có quyền biểu quyết

(Tổng số phiếu dự họp không tham gia biểu quyết)

Tổng số phiếu hợp lệ : 42 phiếu, đại diện cho 27.732.681 phiếu có quyền biểu quyết

Tổng số phiếu không hợp lệ : 0 phiếu

STT	Nội dung biểu quyết	Tán thành		Không Tán thành		Không ý kiến		Kết quả
		Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	
1	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022	20.753.954	74,84%	3.370.631	12,15%	3.608.096	13,01%	Thông qua
2	Báo cáo của Ban Giám đốc về hoạt động SXKD năm 2022	20.753.954	74,84%	3.370.631	12,15%	3.608.096	13,01%	Thông qua
3	Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2022	24.078.583	86,82%	0	0,00%	3.654.098	13,18%	Thông qua



STT	Nội dung biểu quyết	Tán thành		Không Tán thành		Không ý kiến		Kết quả
		Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	
4	Báo cáo Tài chính riêng và hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam	24.078.583	86,82%	0	0,00%	3.654.098	13,18%	Thông qua
5	Tờ trình số 01 /TTr – ĐHĐCĐTN 2023 về Phân phối lợi nhuận năm 2022	24.078.583	86,82%	0	0,00%	3.654.098	13,18%	Thông qua
6	Tờ trình số 02 /TTr – ĐHĐCĐTN 2023 về Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023	20.755.575	74,84%	3.325.629	11,99%	3.651.477	13,17%	Thông qua
7	Tờ trình số 03 /TTr – ĐHĐCĐTN 2023 về sửa đổi chỉ tiết và bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty	24.396.745	87,971%	664	0,002%	3.335.272	12,027%	Thông qua
8	Tờ trình số 04 /TTr – ĐHĐCĐTN 2023 về Thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2023	27.675.036	99,792%	1.000	0,004%	56.645	0,204%	Thông qua
9	Tờ trình số 05 /TTr – ĐHĐCĐTN 2023 về Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho Báo cáo tài chính năm 2023	27.722.038	99,96%	0	0,00%	10.643	0,04%	Thông qua

**Biểu quyết :** Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua kết quả kiểm phiếu biểu quyết các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội như trên với tỷ lệ 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp tán thành.



**V. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI.**

**1. Thông qua biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

Chủ tọa Đại hội thông qua biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và được Đại hội Đồng Cổ Đông biểu quyết thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp tán thành, đồng thời ủy quyền cho Chủ tọa hoàn chỉnh Biên bản họp và công bố thông tin theo quy định.

**2. Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

Chủ tọa Đại hội thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp tán thành.

Đại hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn ngày 26/04/2023 kết thúc vào lúc 11 giờ 10 phút cùng ngày. Nội dung biên bản họp này được Đại hội thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết dự họp tán thành.

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**NGUYỄN MINH HẰNG**



**CHỦ TỊCH HĐQT**

**NGUYỄN VIỆT CƯỜNG**

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**



**PHẠM NGUYỄN TRÚC HẠC**



**HUỲNH THỊ KIM LOAN**





**BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG  
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 NGÀY 26/04/2023**

Kính thưa Quý cổ đông, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn được tiến hành theo Luật và Điều lệ Công ty. Tôi xin thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

**1/ Theo danh sách chốt cổ đông chốt ngày 27/03/2023**

- \* Tổng số cổ phiếu theo vốn điều lệ của Công ty:
- \* Số cổ phiếu không có quyền biểu quyết (cổ phiếu quỹ):
- \* Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của công ty:

33.000.259 cổ phiếu  
49.260 cổ phiếu  
32.950.999 cổ phiếu

**2/ Tính đến 8 giờ 30 phút ngày 26/04/2023**

- \* Tổng số đại biểu tham dự:
- đại diện cho:
- \* Sở hữu và đại diện số cổ phiếu có quyền biểu quyết là:
- \* Chiếm tỷ lệ:

42 đại biểu  
51 cổ đông (bao gồm cả cổ đông ủy quyền)  
27.620.302 cổ phiếu  
83,82% / tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của công ty

**3/ Với kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự nêu trên, Ban kiểm tra tư cách cổ đông xin thông báo:**

- \* Những cổ đông hiện diện đều có đủ tư cách cổ đông
- \* Những người đại diện đều được ủy quyền bằng văn bản hợp pháp

Căn cứ khoản 1 điều 19 Điều lệ công ty cổ phần Garmex Sài Gòn (Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết) thì Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đủ điều kiện tiến hành.

**4/ Cập nhật số cổ đông và cổ phiếu tham dự tính đến 10 giờ ngày 26/04/2023**

- \* Tổng số đại biểu tham dự:
- đại diện cho:
- \* Sở hữu và đại diện số cổ phiếu có quyền biểu quyết là:
- \* Chiếm tỷ lệ:

44 đại biểu  
53 cổ đông (bao gồm cả cổ đông ủy quyền)  
27.733.048 cổ phiếu  
84,16% / số cổ phiếu có quyền biểu quyết của công ty  
TP.Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 04 năm 2023  
**TRƯỞNG BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG**  
**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

**PHAN THỊ PHƯƠNG**





**CÔNG TY CỔ PHẦN GARMEX SÀI GÒN**  
252 Nguyễn Văn Lương, Phường 17, Quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Mã số Doanh nghiệp : 0300742387 website : <https://www.garmex.vn>  
Tel: 028-39844822 Fax: 028-39844746 Email : headoffice@garmexjs.com  
CS 20

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023  
NGÀY 26/04/2023**

Hôm nay, vào lúc 10 giờ 30 phút, ngày 26/04/2023, tại Công ty Cổ phần Garmex Sài Gòn . Địa chỉ: 252 Nguyễn Văn Lương, Phường 17, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Ban Kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn tiến hành kiểm phiếu để thông qua các nội dung đã biểu quyết tại Đại hội.

**I. Thành phần Ban Kiểm phiếu gồm:**

1. Bà Trần Thị Thảo Nguyễn
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Ny
3. Bà Trần Huỳnh Thủy Dung

- Trưởng Ban kiểm phiếu
- Thành viên Ban kiểm phiếu
- Thành viên Ban kiểm phiếu

**II. Giám sát kiểm phiếu gồm:**

1. Bà Lê Thị Chín

- Thành viên Ban kiểm soát

**III. Kết quả biểu quyết các nội dung tại Đại hội như sau:**

- \* Số cổ phần theo vốn điều lệ:
- \* Cổ phiếu quỹ
- \* Số cổ phiếu có quyền biểu quyết

33.000.259 cổ phần  
49.260 cổ phiếu  
32.950.999 cổ phiếu

- \* Tổng số đại biểu tham dự:

44 đại biểu

đại diện cho:

53 cổ đông (Bao gồm cổ đông ủy quyền)

- \* Số cổ phiếu có quyền biểu quyết tham dự là :

27.733.048 cổ phiếu

- \* Tổng số phiếu phát ra :

44 phiếu, đại diện cho

27.733.048 phiếu có quyền biểu quyết

- \* Tổng số phiếu thu vào:

42 phiếu, đại diện cho

27.732.681 phiếu có quyền biểu quyết

- \* Tổng số phiếu không thu được :

2 phiếu, đại diện cho

367 phiếu có quyền biểu quyết





Trong đó

\* Tổng số phiếu hợp lệ

42 phiếu, đại diện cho

27.732.681 phiếu có quyền biểu quyết

\* Tổng số phiếu không hợp lệ

- phiếu, đại diện cho

- phiếu có quyền biểu quyết

Căn cứ vào Quy chế Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Kết quả biểu quyết các nội dung tại Đại hội như sau:

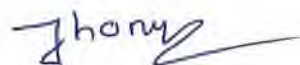
STT	Nội dung biểu quyết	Tổng số phiếu hợp lệ	Tổng số phiếu không hợp lệ	Tán thành		Không tán thành		Không ý kiến		Kết quả
				SLCP CQBQ	Tỷ lệ % / SLCP CQBQ TD	SLCP CQBQ	Tỷ lệ % / SLCP CQBQ TD	SLCP CQBQ	Tỷ lệ % / SLCP CQBQ TD	
1	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022	27.732.681	0	20.753.954	74,84%	3.370.631	12,15%	3.608.096	13,01%	Thông qua
2	Báo cáo của Ban Giám đốc về hoạt động SXKD năm 2022	27.732.681	0	20.753.954	74,84%	3.370.631	12,15%	3.608.096	13,01%	Thông qua
3	Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2022	27.732.681	0	24.078.583	86,82%	0	0,00%	3.654.098	13,18%	Thông qua
4	Báo cáo Tài chính riêng và hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam	27.732.681	0	24.078.583	86,82%	0	0,00%	3.654.098	13,18%	Thông qua
5	Tờ trình số 01 /TTr – ĐHĐCĐTN 2023 về Phân phối lợi nhuận năm 2022	27.732.681	0	24.078.583	86,82%	0	0,00%	3.654.098	13,18%	Thông qua
6	Tờ trình số 02 /TTr – ĐHĐCĐTN 2023 về Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023	27.732.681	0	20.755.575	74,84%	3.325.629	11,99%	3.651.477	13,17%	Thông qua
7	Tờ trình số 03 /TTr – ĐHĐCĐTN 2023 về sửa đổi chi tiết và bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty	27.732.681	0	24.396.745	87,971%	664	0,002%	3.335.272	12,027%	Thông qua
8	Tờ trình số 04 /TTr – ĐHĐCĐTN 2023 về Thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2023	27.732.681	0	27.675.036	99,792%	1.000	0,004%	56.645	0,204%	Thông qua
9	Tờ trình số 05 /TTr – ĐHĐCĐTN 2023 về Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho Báo cáo tài chính năm 2023	27.732.681	0	27.722.038	99,96%	0	0,00%	10.643	0,04%	Thông qua

Việc kiểm phiếu kết thúc vào lúc 11 giờ cùng ngày, tất cả thành viên Ban Kiểm Phiếu cũng thống nhất nội dung biên bản kiểm phiếu như trên.

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU



TRẦN THỊ THẢO NGUYÊN



NGUYỄN THỊ HỒNG NÝ

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU

GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT



LÊ THỊ CHÍN



TRẦN HUỖNH THỦY DUNG





Số: 01 /NQ-ĐHĐCĐ/2023

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 04 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

*Căn cứ:*

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Luật sửa đổi, bổ sung số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Garmex Sài Gòn;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn số 01 /BB-ĐHĐCĐ/2023 ngày 26 tháng 04 năm 2023.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN GARMEX SÀI GÒN**  
**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Thông qua các Báo cáo năm 2022 gồm:

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022
2. Báo cáo của Ban Giám đốc về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2022 như sau:
  - Doanh thu thuần : 292.176.218.727 đồng
  - Lợi nhuận trước thuế : - 85.479.683.375 đồng
  - Lợi nhuận sau thuế : - 84.701.877.511 đồng
3. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022
4. Báo cáo Tài chính riêng và hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

**Điều 2:** Thông qua các Tờ trình tại Đại hội gồm:

1. Tờ trình số 01 /TTr – ĐHĐCĐTN 2023 về Phân phối lợi nhuận năm 2022

1.1. Đại hội đồng cổ đông thông qua phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận sau thuế (LNST) tính đến 31/12/2021	VNĐ	233.123.221.311
2	Thanh toán các khoản theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2022 Trong đó:	VNĐ	169.754.084.746
-	Cổ tức bằng tiền (Tỷ lệ cổ tức: 50% /trên Vốn Điều lệ 330.002.590.000 VNĐ vào thời điểm 31/12/2021)	VNĐ	164.754.995.000

-	Thù lao HĐQT, BKS năm và quỹ thưởng HĐQT, BKS năm 2020 (chỉ tháng 1/2022)	VNĐ	2.455.910.919
-	Thù lao HĐQT năm 2021 (chỉ tháng 1/2022)	VNĐ	570.838.710
-	Thù lao, tiền lương BKS năm 2021 (chỉ tháng 1/2022) (không bao gồm lương chuyên trách của Trưởng BKS: 179.329.961 đồng)	VNĐ	100.800.000
-	Thù lao HĐQT năm 2022	VNĐ	1.512.000.000
-	Thù lao BKS năm 2022 (không bao gồm lương chuyên trách của Trưởng BKS đã chi trong năm 2022 là 230.859.883 đồng)	VNĐ	359.540.117
3	<b>Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi thanh toán các khoản còn lại theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2022 (1-2)</b>	<b>VNĐ</b>	<b>63.369.136.565</b>
4	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất năm 2022	VNĐ	-85.479.683.375
5	Thuế TNDN	VNĐ	-777.805.864
6	<b>Lợi nhuận sau thuế hợp nhất 2022 (4-5)</b>	<b>VNĐ</b>	<b>-84.701.877.511</b>
7	<b>Lợi nhuận sau thuế hợp nhất còn lại tính đến 31/12/2022 sau khi thanh toán các khoản còn lại theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2022 (3+6))</b>	<b>VNĐ</b>	<b>-21.332.740.946</b>

1.2. Đại hội đồng cổ đông thông qua không chia cổ tức cho năm 2022

**2. Tờ trình số 02 /TTr – ĐHĐCĐTN 2023 về Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023**

Đại hội đồng cổ đông thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

-	Tổng doanh thu + thu nhập khác	:	189.000.000.000 đồng
	<i>Trong đó, Doanh thu sản xuất</i>		<i>7.900.000.000 đồng</i>
-	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	:	57.000.000.000 đồng
-	Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2023	:	0%

**3. Tờ trình số 03 /TTr – ĐHĐCĐTN 2023 về sửa đổi chi tiết và bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty**

Đại hội đồng cổ đông thông qua :

**3.1. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh:**

Ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký:

Stt	Tên ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký	Mã ngành	Ghi chú
1	<b>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</b> Chi tiết: Đầu tư kinh doanh siêu thị và dịch vụ cho thuê văn phòng, cửa hàng. Kinh doanh nhà. Cho thuê nhà xưởng.	6810	



**Ngành, nghề kinh doanh sửa đổi:**

Stt	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành	Ghi chú
1	<b>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</b> Chi tiết: Đầu tư kinh doanh siêu thị và dịch vụ cho thuê văn phòng, cửa hàng. Kinh doanh nhà. Cho thuê nhà xưởng. Cho thuê kho bãi.	6810	

**3.2. Bổ sung ngành nghề kinh doanh**

Stt	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ghi chú
1	<b>Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa</b> Chi tiết: Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa (trừ Hoạt động y tế cho bệnh nhân nội trú; Hoạt động trợ giúp y tế như hoạt động của các bà đỡ, y tá và nhà vật lý trị liệu); Hoạt động của các phòng khám nha khoa (trừ sản xuất răng giả, hàm răng giả và các thiết bị lắp răng giả cho các phòng khám răng)	8620	
2	<b>Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình</b> Chi tiết: Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế	4649	
3	<b>Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh</b> Chi tiết: Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh. Bán thuốc đông y, bán thuốc nam trong các cửa hàng chuyên doanh.	4772	

- 3.3. Ủy quyền cho Người Đại diện theo pháp luật Công ty được quyền thực hiện điều chỉnh nội dung chi tiết ngành nghề thay đổi như trên cho phù hợp với yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- 3.4. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 khoản 2 của Điều lệ Công ty về ngành nghề kinh doanh của Công ty theo nội dung tại khoản 3 điểm 3.1; khoản 3 điểm 3.2 và khoản 3 điểm 3.3 của Điều 2 Nghị quyết này.
- 3.5. Ủy quyền cho Người Đại diện theo pháp luật Công ty tiến hành các thủ tục cho việc thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty Cổ phần Garmex Sài Gòn với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

**4. Tờ trình số 04 /TTr – ĐHĐCĐTN 2023 về Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022**

Đại hội đồng cổ đông thông qua :

**4.1. Thù lao Hội đồng quản trị năm 2023 như sau:**

- Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị : 6.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị : 5.000.000 đồng/người/tháng

**4.2. Thù lao Ban kiểm soát năm 2023**

- Trưởng Ban kiểm soát : 4.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát : 2.400.000 đồng/người/tháng

**4.3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị quyết định thời gian chi trả thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2023 như khoản 4 điểm 4.1 và khoản 4 điểm 4.2 của Điều 2 Nghị quyết này.**

**5. Tờ trình số 05 /TTr – ĐHĐCĐTN 2023 về Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho Báo cáo tài chính năm 2023**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Garmex Sài Gòn, căn cứ vào chất lượng dịch vụ và mức phí kiểm toán để lựa chọn một trong số các Công ty kiểm toán sau thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Garmex Sài Gòn:

- Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán phía nam ( AASCS)
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

**Điều 3 : Điều khoản thi hành**

- Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26.04.2023.
- Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

**Nơi nhận :**

- UBCKNN
- Sở GD&ĐT TP.HCM
- Cổ đông Công ty
- Thành viên HĐQT Cty
- TGD Cty
- Thành viên BKS Cty
- Lưu VPHĐQT

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**NGUYỄN VIỆT CƯỜNG**





**GARMEX SAIGON**

## **CÔNG TY CỔ PHẦN GARMEX SÀI GÒN**

252 Nguyễn Văn Lượng, Phường 17, Quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Mã số Doanh nghiệp : 0300742387

website : <https://www.garmex.vn>

Tel: 028-39844822

Fax: 028-39844746

Email : [headoffice@garmex.vn](mailto:headoffice@garmex.vn)

☎ ✉

# **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022**

## **I. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty năm 2022**

### **1. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty năm 2022**

Năm 2022 là một năm đầy những biến động, khó khăn và thách thức. Tuy kim ngạch xuất khẩu dệt may của Việt Nam đạt 44 tỷ đô la Mỹ, tăng 8,8% so với năm 2021 (Theo Hiệp hội Dệt May Việt Nam), nhưng nhu cầu đơn hàng may sụt giảm mạnh ở các thị trường chính như Mỹ, EU...từ cuối năm 2022, một số doanh nghiệp may buộc phải cắt giảm lao động để giảm chi phí.

Chịu ảnh hưởng về tình hình khó khăn chung của kinh tế thế giới và trong nước, đơn hàng xuất khẩu của Công ty năm 2022 giảm mạnh (doanh số xuất khẩu của Công ty trong năm 2022 đạt 2 triệu USD giảm 93% so với năm 2021), hoạt động chủ yếu là gia công hàng trong nước để duy trì sản xuất. Tuy nhiên từ giữa tháng 8 năm 2022, đơn hàng gia công cũng chững lại, hàng sản xuất ra chưa giao được, tồn kho tăng, dẫn đến kết quả sản xuất kinh doanh lỗ, không đạt kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao cũng như thu nhập người lao động Công ty giảm.

#### Về Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2022

Nhằm hạn chế những tác động của tình hình kinh tế thế giới và trong nước và duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, Ban lãnh đạo Công ty đã đưa ra các giải pháp sau:

- Xây dựng kế hoạch, phương án ổn định đơn hàng, phân phối đơn hàng phù hợp;
- Cải thiện, điều chỉnh chính sách lương, thưởng, chăm sóc tốt đời sống vật chất tinh thần người lao động để ổn định lao động;
- Tiếp tục hoàn thiện thống quản lý, cải tiến quy trình sản xuất nhằm nâng cao năng suất lao động, giảm thiểu thời gian tăng ca và chuyển đổi đơn hàng nhanh nhất.
- Tích cực tìm kiếm khách hàng mới để ổn định sản xuất.

Hoạt động đầu tư dự án: Năm 2022, Công ty không triển khai dự án nào. Hầu hết các khoản đầu tư tài chính vẫn duy trì.

#### Trách nhiệm với môi trường, xã hội, cộng đồng

Trong suốt quá trình hình thành và phát triển, Garmex Saigon luôn nhận thức được vai trò của việc giữ gìn bảo vệ môi trường và đóng góp cho cộng đồng trong chiến lược phát triển bền vững của Công ty. Thời gian qua, Công ty đã liên tục thực hiện các biện pháp nhằm cải thiện môi trường, tuân thủ pháp luật về môi trường cũng như đóng góp cho phát triển kinh tế xã hội tại địa phương như:



- Chú trọng công tác đầu tư, dây chuyền sản xuất, đảm bảo an toàn đối với người lao động, đảm bảo đạt các tiêu chuẩn chất lượng về môi trường.
- Hệ thống xử lý chất thải cũng được Công ty quan tâm xem xét, đảm bảo xử lý tốt chất thải trong quá trình sản xuất trước khi thải ra môi trường, trong đó các loại chất thải được phân loại trước khi tiến hành xử lý, đưa ra môi trường.
- Hệ thống xử lý nguồn cấp nước tại Công ty đã được tách bỏ tạp chất, đảm bảo có thể uống được ngay từ bất kỳ vòi nước nào tại Công ty. Các nhà ăn tại các nhà máy thuộc Công ty đều do các nhà máy tự vận hành và quản lý, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và sức khỏe cho người lao động tại Công ty.

## **2. Đánh giá về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty**

### Những mặt làm được

Trước tình hình đơn hàng giảm, Công ty vẫn xúc tiến và giữ được phần nào khách hàng truyền thống, tìm kiếm đơn hàng trong nước thay thế, tổ chức duy trì sản xuất, phân bổ năng lực phù hợp theo diễn biến thị trường. Đồng thời, củng cố và cải tiến quy trình sản xuất, giảm chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

### Những mặt chưa làm được và nguyên nhân

Máy tu công nghiệp là mặt hàng mới đối với Công ty nên Công ty chưa lường hết những vấn đề về chất lượng phát sinh trong quá trình sản xuất, do đó số lượng không nhỏ thành phẩm sản xuất lưu kho chưa đạt yêu cầu về chất lượng của khách hàng và phải tái chế ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của Công ty. Ban lãnh đạo công ty đã và đang tiếp tục phối hợp chặt chẽ với nhà cung cấp, khách hàng để giải quyết vấn đề này.

## **II. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

### **1. Đánh giá về triển vọng 2023**

#### Đánh giá về triển vọng chung kinh tế toàn cầu

Năm 2023, Kinh tế toàn cầu vẫn còn nhiều khó khăn và thách thức khi Fed vẫn tiếp tục tăng lãi suất nhưng sẽ thấp hơn năm 2022 do lạm phát đã phần nào được kiểm soát, cuộc xung đột Nga và Ukraine vẫn đang tiếp tục leo thang, lạm phát đã được kiểm soát nhưng vẫn ở mức cao. Tuy nhiên, vẫn còn có những yếu tố tích cực để hy vọng cho kinh tế thế giới năm 2023 có những điểm sáng hơn khi hoạt động sản xuất tại Châu Âu có dấu hiệu phục hồi, lạm phát đã hạ nhiệt và các vấn đề chuỗi cung ứng đã giảm nhẹ tuy chưa thật sự bền vững và với dấu hiệu khởi sắc của Trung Quốc là động lực quan trọng đối với kinh tế toàn cầu trong năm 2023.

Kinh tế Việt Nam sang năm 2023, để thực hiện mục tiêu do Quốc Hội đề ra với tăng trưởng GDP khoảng 6,5%, Kinh tế Việt Nam vẫn còn nhiều khó khăn và thách thức trước áp lực về lạm phát, tổng lượng cầu của thế giới giảm sút do kinh tế suy giảm (Theo dự báo của Quỹ Tiền tệ quốc tế trong báo cáo Triển vọng Kinh tế thế giới, tăng trưởng toàn cầu được dự báo giảm từ mức 3,4% trong năm 2022, xuống 2,9% trong năm 2023).



### Đánh giá về triển vọng ngành

Sang năm 2023, để thực hiện mục tiêu kim ngạch xuất khẩu của ngành dệt may Việt Nam cho năm 2023 là 47- 48 tỷ USD (Theo Hiệp hội Dệt May Việt Nam) thì ngành dệt may Việt Nam cũng đối mặt với nhiều khó khăn với áp lực lạm phát trong năm 2023 và nhu cầu đơn hàng may sụt giảm mạnh ở các thị trường chính như Mỹ, EU...từ cuối năm 2022, một số doanh nghiệp dệt may buộc phải cắt giảm lao động để giảm chi phí. Do đó, Công ty cần cân đối lại lực lượng lao động, tổ chức lại bộ máy tinh gọn, hiệu quả.

### **2. Chiến lược phát triển Công ty trong năm 2023**

#### **Về đối nội:**

- Tiếp tục tổ chức lại bộ máy phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty
- Tìm kiếm đối tác để hợp tác sản xuất kinh doanh.
- Tiếp tục tăng cường kiểm soát quản lý chất lượng, đẩy nhanh tiến độ giao hàng.

#### **Về đối ngoại:**

- Duy trì giữ mối quan hệ tốt với các khách hàng hiện tại.
- Tìm kiếm đối tác để hợp tác kinh doanh những nguồn lực hiện có.

### **III. Quản trị Công ty**

#### **1. Hội đồng Quản trị**

##### **1.1. Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị**

Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022 ngày 24/11/2022, đã:

- Miễn nhiệm theo đơn từ nhiệm của 02 thành viên HĐQT sau :
  - Ông Bùi Tuấn Ngọc – Chủ tịch HĐQT
  - Ông Lê Hùng – Thành viên HĐQT
- Bầu bổ sung 02 thành viên Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ IV (2018-2023) sau :
  - Ông Nguyễn Thế Hiếu – Thành viên HĐQT
  - Ông Trần Nguyễn Anh Minh – Thành viên HĐQT
- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2018-2023) là 05 thành viên, bao gồm:

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Việt Cường	Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT không điều hành)	0 cổ phần	0%	
2	Ông Bùi Minh Tuấn	Thành viên HĐQT không điều hành	0 cổ phần	0%	
3	Ông Lê Văn Hùng	Thành viên độc lập HĐQT	0 cổ phần	0%	



4	Ông Nguyễn Thế Hiếu	Thành viên HĐQT không điều hành	0 cổ phần	0%	
5	Ông Trần Nguyễn Anh Minh	Thành viên HĐQT không điều hành	0 cổ phần	0%	

## 1.2. Các tiểu ban của Hội đồng quản trị

Hội đồng Quản trị Nhiệm kỳ IV (2018-2023) chưa thành lập các Tiểu ban. Hiện nay, Hội đồng Quản trị hoạt động trên cơ sở các thành viên cùng bàn bạc, quyết định về định hướng chiến lược phát triển, đầu tư, nhân sự, lương thưởng cũng như công tác kiểm soát nội bộ để Ban điều hành và bộ máy quản lý thực hiện.

## 1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị

### 1.3.1 Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị:

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị có 36 cuộc họp, trong đó có 07 cuộc họp trực tiếp và 29 cuộc họp với hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Các cuộc họp trực tiếp của Hội đồng quản trị cũng như lấy ý kiến Hội đồng quản trị bằng văn bản đều tuân thủ đúng quy định của Luật và Điều lệ Công ty.

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông BÙI TUẤN NGỌC	31/36	86,1%	Miễn nhiệm thành viên HĐQT từ ngày 24/11/2022
2	Ông LÊ HÙNG	31/36	86,1%	Miễn nhiệm thành viên HĐQT từ ngày 24/11/2022
3	Ông BÙI MINH TUẤN	36/36	100%	
4	Ông NGUYỄN VIỆT CƯỜNG	36/36	100%	
5	Ông LÊ VĂN HÙNG	36/36	100%	
6	Ông NGUYỄN THẾ HIẾU	05/36	13,9%	Được bầu bổ sung vào HĐQT từ ngày 24/11/2022.
7	Ông TRẦN NGUYỄN ANH MINH	05/36	13,9%	Được bầu bổ sung vào HĐQT từ ngày 24/11/2022.

### 1.3.2 Nội dung và kết quả của các cuộc họp Hội đồng quản trị

Nội dung các cuộc họp Hội đồng quản trị đã được thông qua với kết quả biểu quyết tán thành đạt tỷ lệ thông qua theo quy định của Luật, Điều lệ Công ty và ban hành các Nghị quyết với nội dung sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ- HĐQT/2022	08/01/2022	Thông qua việc Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn vay vốn tại Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội Thành phố Hồ Chí Minh - Số tiền vay trong hạn mức đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/NQ-ĐHĐCĐ/2022 ngày 18/06/2022.	100%
2	02/NQ- HĐQT/2022	08/01/2022	Thông qua việc chấp thuận cho Công ty TNHH May Tân Mỹ ( Công ty con) vay vốn tại Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội Thị xã Phú Mỹ.	100%



STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
3	03/NQ- HĐQT/2022	10/01/2022	Ban hành Quy chế công bố thông tin Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn	100%
4	04/NQ- HĐQT/2022	15/01/2022	Thưởng năm 2021 (Thưởng Tết Nguyên Đán Nhân Dân) cho CBCNV Công ty	100%
5	05/NQ- HĐQT/2022	21/01/2022	Thông qua chủ trương Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn vay vốn tại Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội Tp.Hồ Chí Minh - Phòng Giao dịch Quận Gò Vấp và Quận Phú Nhuận - Số tiền vay trong hạn mức đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/NQ-ĐHĐCĐ/2022 ngày 18/06/2022.	100%
6	06/NQ- HĐQT/2022	21/01/2022	Thông qua việc chấp thuận cho Công ty TNHH May Tân Mỹ (Công ty con) vay vốn tại Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội Thị xã Phú Mỹ.	100%
7	07/NQ- HĐQT/2022	24/01/2022	Đầu tư hệ thống làm mát dương tại Nhà máy May An Nhơn	100%
8	08/NQ- HĐQT/2022	25/01/2022	Phân bổ Thù lao, Quỹ thưởng của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2020	100%
9	09/NQ- HĐQT/2022	25/01/2022	Phân bổ Thù lao của Hội đồng Quản trị, Lương chuyên trách và Thù lao của Ban kiểm soát năm 2021	100%
10	10/NQ- HĐQT/2022	26/01/2022	Phê duyệt mức lương của Giám đốc vận hành Khô sản xuất	100%
11	11/NQ- HĐQT/2022	27/01/2022	Thưởng cho tập thể và cá nhân lao động giỏi, xuất sắc trong năm 2021	100%
12	12/NQ- HĐQT/2022	27/01/2022	Phê duyệt quỹ chăm lo Tết cho đồng bào nghèo	100%
13	13/NQ- HĐQT/2022	05/03/2022	Đầu tư máy móc thiết bị tại Nhà máy May Garmex Quảng Nam	100%
14	14/QĐ- HĐQT/2022	23/03/2022	Điều chỉnh nội dung Giấy chứng nhận đầu tư Dự án Nhà máy May Garmex Quảng Nam	100%
15	15/NQ- HĐQT/2022	22/04/2022	Gia hạn thời gian tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, không trễ hơn 30/06/2022	100%
16	16/NQ- HĐQT/2022	26/04/2022	Thay đổi phương thức thanh toán của Hợp đồng mua bán số SM20/0498-AW22 với khách hàng Sportmaster	100%
17	17/NQ- HĐQT/2022	29/04/2022	Ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 - Ngày ĐKCC : 20/05/2022 - Ngày Đại hội : 18/06/2022	100%
18	18/NQ- HĐQT/2022	13/05/2022	Thay đổi phương thức thanh toán của Hợp đồng mua bán số SM20/0498-AW22 với khách hàng Sportmaster	100%
19	19/NQ- HĐQT/2022	26/05/2022	Thông qua nội dung tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
20	20/NQ- HĐQT/2022	26/05/2022	Ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông thực hiện tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2021 bằng tiền	100%



STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			- Ngày ĐKCC : 14/06/2022 - Tỷ lệ tạm ứng : 20% - Thời gian thực hiện : 24/06/2022	
21	22/NQ- HĐQT/2022	26/05/2022	Ủy quyền cho Tổng Giám đốc bán cổ phiếu của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Gia định và các cổ phiếu ngân hàng đang còn trên Bảng cân đối kế toán của Công ty.	100%
22	23/NQ- HĐQT/2022	09/06/2022	Thông qua sửa đổi, bổ sung nội dung tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
23	24/NQ- HĐQT/2022	10/06/2022	Phê duyệt Dự toán Ngân sách đầu tư nâng cấp, cải tạo Nhà máy May Garmex Quảng Nam (phần còn lại và phát sinh)	100%
24	25/NQ- HĐQT/2022	20/06/2022	Thanh lý tài sản cố định, công cụ dụng cụ của Nhà máy May Garmex Quảng Nam	100%
25	26/NQ- HĐQT/2022	21/06/2022	Thanh lý tài sản cố định, công cụ dụng cụ của Công ty TNHH May Tân Mỹ	100%
26	27/NQ- HĐQT/2022	14/07/2022	Chọn Công ty kiểm toán cho BCTC bán niên và BCTC năm 2022	100%
27	28/NQ - HĐQT/2022	05/08/2022	Thanh lý tài sản cố định, CCDC CTCP Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn	100%
28	29/NQ - HĐQT/2022	05/08/2022	Thanh lý tài sản cố định, CCDC Nhà máy May Garmex Quảng Nam	100%
29	30/NQ - HĐQT/2022	06/08/2022	Thanh lý tài sản cố định Công ty TNHH May Tân Mỹ	100%
30	31/NQ - HĐQT/2022	22/08/2022	Ngày ĐKCC để chốt Danh sách cổ đông trả cổ tức còn lại của năm 2021 bằng tiền	100%
31	32/NQ - HĐQT/2022	26/08/2022	Cải tạo, sửa chữa nhà xưởng Công ty TNHH May Tân Mỹ	100%
32	33/NQ - HĐQT/2022	06/09/2022	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh HCM - Số tiền vay trong hạn mức đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/NQ-ĐHĐCĐ/2022 ngày 18/06/2022	100%
33	34/NQ - HĐQT/2022	06/09/2022	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Bắc Sài Gòn - Số tiền vay trong hạn mức đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/NQ-ĐHĐCĐ/2022 ngày 18/06/2022	100%
34	35/NQ - HĐQT/2022	06/09/2022	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng First Commercial Bank - Chi nhánh HCM - Số tiền vay trong hạn mức đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/NQ-ĐHĐCĐ/2022 ngày 18/06/2022	100%
35	36/NQ - HĐQT/2022	21/09/2022	Tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2022	100%



STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
36	37/NQ - HĐQT/2022	19/09/2022	Thuê dịch vụ kiểm toán nội bộ cho năm 2022	100%
37	38/NQ - HĐQT/2022	26/09/2022	Miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc (ông Lê Hùng), bổ nhiệm Tổng Giám đốc (Bà Nguyễn Minh Hằng) và thay đổi Người Đại diện theo pháp luật (từ ông Lê Hùng sang Bà Nguyễn Minh Hằng) kể từ ngày 26/9/2022.	100%
38	39/NQ - HĐQT/2022	03/10/2022	Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc nội chính đối với Bà Nguyễn Thị Thu Hà kể từ ngày 10/10/2022.	100%
39	40/NQ - HĐQT/2022	19/10/2022	Điều chỉnh nội dung hợp và thông qua tài liệu trình ĐHĐCĐ bất thường 2022.	100%
40	42/NQ - HĐQT/2022	14/11/2022	Sửa đổi, bổ sung tài liệu trình ĐHĐCĐ bất thường 2022.	100%
41	43/NQ - HĐQT/2022	24/11/2022	Bầu Ông Nguyễn Việt Cường là Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn.	100%
42	44/NQ - HĐQT/2022	29/11/2022	Ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn.	100%
43	45/QĐ - HĐQT/2022	29/11/2022	Ban hành Quy trình kiểm toán nội bộ Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn.	100%
44	46/QĐ - HĐQT/2022	29/11/2022	Phê duyệt Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2022 Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn.	100%
45	47/NQ - HĐQT/2022	16/12/2022	Phê duyệt chấm dứt Hợp đồng gia công tu vải với Gilimex	100%
46	48/NQ - HĐQT/2022	29/12/2022	Chăm lo Tết Nguyên Đán Quý Mão cho người lao động Công ty Cổ phần Garmex Sài Gòn và các Công ty Con	100%
47	49/NQ - HĐQT/2022	29/12/2022	Cân đối nhân sự tại các Nhà máy của Công ty Cổ phần Garmex Sài Gòn và Công ty Con	100%
48	50/NQ - HĐQT/2022	29/12/2022	Trích lập dự phòng hàng tồn kho Công ty Cổ phần Garmex Sài Gòn	100%
49	51/NQ - HĐQT/2022	29/12/2022	Trích lập dự phòng hàng tồn kho Công ty TNHH May Tân Mỹ	100%
50	52/NQ - HĐQT/2022	29/12/2022	Phê duyệt chủ trương đóng cửa Blue Saigon LLC (Văn phòng Đại diện của Công ty TNHH Garmex Quảng Nam) tại Hoa Kỳ.	100%
51	53/NQ - HĐQT/2022	31/12/2022	Miễn nhiệm chức danh Chủ tịch Công ty TNHH May Tân Mỹ (Công ty con) đối với Bà Nguyễn Thị Ngân	100%
52	54/NQ - HĐQT/2022	31/12/2022	Bổ nhiệm Ông Trần Nguyễn Anh Minh giữ chức danh Chủ tịch Công ty TNHH May Tân Mỹ (Công ty con)	100%



### **1.3.3 Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc**

#### Về điều hành sản xuất kinh doanh:

Căn cứ vào Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Ban Tổng Giám đốc triển khai các giải pháp sản xuất kinh doanh, kế hoạch công việc hàng tuần, hàng tháng, một cách linh hoạt, tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty phù hợp với tình hình thực tế và định hướng chiến lược của HĐQT

#### Về quản lý tài chính:

- Đảm bảo đủ nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, hài hòa lợi ích của cổ đông và người lao động.
- Công tác thông tin, báo cáo kịp thời, quyết toán đúng theo quy định.
- Chỉ đạo, giám sát và quản lý chi phí, đầu tư máy móc thiết bị, cải tạo nhà xưởng, văn phòng.
- Giám sát việc phân phối lợi nhuận năm 2022, ngân sách đầu tư năm 2022 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

#### Về tổ chức bộ máy hoạt động:

- Hội đồng quản trị giám sát việc tổ chức lại bộ máy hoạt động của Công ty phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh.

### **1.3.4 Đánh giá chung về hoạt động của Hội đồng quản trị ;**

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt chức năng về quản trị, giám sát, định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như việc chỉ đạo, giám sát và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và các Nghị quyết Hội đồng Quản trị ban hành trong năm 2022, đảm bảo Ban Giám đốc thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung Nghị quyết. Đồng thời, chỉ đạo các giải pháp để Ban điều hành thực hiện, tuy nhiên do ảnh hưởng chung của kinh tế toàn cầu nên không hoàn thành mục tiêu chiến lược và kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông đã giao.

### **1.4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:**

Hội đồng quản trị Công ty có 01 thành viên độc lập. Với vai trò là thành viên độc lập đã tham gia, đề xuất và khuyến nghị những ý kiến đóng góp cho định hướng chiến lược phát triển, giám sát một số vấn đề quản trị về tài chính để giảm thiểu các rủi ro, nâng cao hiệu suất kiểm soát và hiệu quả hoạt động để cố gắng thực hiện các mục tiêu và nhiệm vụ được giao. Thường xuyên kịp thời đưa ra các giải pháp để đảm bảo tình hình tài chính của Công ty được lành mạnh, đảm bảo hài hòa lợi ích của cổ đông và người lao động, cũng như quản lý tốt chi phí, các hạng mục đầu tư.

Tham gia đầy đủ 36/36 cuộc họp Hội đồng quản trị trong năm 2022, bao gồm các cuộc họp định kỳ hàng quý, các cuộc họp bất thường.

#### Đánh giá hoạt động của Hội đồng Quản trị:

Hội đồng Quản trị Nhiệm kỳ IV (2018-2023) chưa thành lập các Tiểu ban. Hiện nay, Hội đồng Quản trị hoạt động trên cơ sở các thành viên cùng bàn bạc, quyết định về định hướng chiến lược phát triển, đầu tư, nhân sự, lương thưởng cũng như công tác kiểm soát nội bộ để Ban điều hành và bộ máy quản lý thực hiện .



Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của công ty đã tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và quy định của pháp luật hiện hành.

Trong năm 2022, Hội đồng Quản trị thực hiện tốt vai trò của mình trong việc duy trì hoạt động và tổ chức các cuộc họp, tiến hành biểu quyết thông qua các quyết định phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. Các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các cuộc họp tập trung và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, đưa ra các định hướng, chiến lược và chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát thường xuyên đối với các hoạt động của Công ty để Ban Tổng Giám đốc thực hiện điều hành phù hợp với quy định.

Về hoạt động của Tổng Giám đốc và người điều hành khác trong năm đã hoàn thành tốt vai trò của mình thể hiện qua các giải pháp điều hành kịp thời, linh hoạt, phù hợp với chủ trương, định hướng của HĐQT. Các chủ trương, chỉ đạo của HĐQT đưa ra được Tổng Giám đốc triển khai đầy đủ, kịp thời và báo cáo chi tiết kết quả thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, đã nỗ lực, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Công ty, hệ thống tổ chức, kiểm soát và quản lý của Công ty được duy trì tốt, đặc biệt là duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh trong bối cảnh bị ảnh hưởng bởi sự suy giảm của nền kinh tế thế giới. Thực hiện Công bố thông tin theo đúng quy định.

## **2. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.**

### **2.1. Lương, thưởng, thù lao và khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý chi trong năm 2022.**

Trong năm 2022, Công ty thực hiện chi trả thưởng năm 2020, thù lao năm 2021 cho các thành viên Hội Đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và lương chuyên trách của Trưởng Ban kiểm soát, lương của Ban giám đốc và các cán bộ quản lý năm 2022 như sau:

STT	Họ và Tên	Chức danh	Thưởng HĐQT, BKS năm 2020	Thù lao HĐQT, BKS năm 2021	Lương, Thưởng năm 2022	Tổng cộng
1	Bùi Tuấn Ngọc	Chủ tịch HĐQT (Miễn nhiệm từ ngày 24/11/2022)	353.715.931	126.000.000	-	479.715.931
2	Lê Hùng	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc (Miễn nhiệm Tổng Giám đốc từ 26/09/2022 và Thành viên HĐQT từ 24/11/2022)	353.715.931	126.000.000	-	479.715.931
3	Nguyễn Việt Cường	Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT được bầu Chủ tịch HĐQT từ ngày 24/11/2022)	235.810.621	84.000.000	-	319.810.621
4	Bùi Minh Tuấn	Thành viên HĐQT	235.810.621	84.000.000	-	319.810.621
5	Lê Văn Hùng	Thành viên độc lập HĐQT (Bầu bổ sung từ ngày 24/05/2021)	-	50.580.645	-	50.580.645



STT	Họ và Tên	Chức danh	Thưởng HĐQT, BKS năm 2020	Thù lao HĐQT, BKS năm 2021	Lương, Thưởng năm 2022	Tổng cộng
6	Nguyễn Thế Hiếu	Thành viên HĐQT (Bầu bổ sung từ 24/11/2022)	-	-	-	-
7	Trần Nguyễn Anh Minh	Thành viên HĐQT (Bầu bổ sung từ 24/11/2022)	-	-	-	-
8	Lâm Từ Thanh	Thành viên HĐQT (Miễn nhiệm từ 24/05/2021)	235.810.621	33.419.355	-	269.229.976
9	Nguyễn Minh Hằng	Tổng Giám đốc (Phó TGD được bổ nhiệm TGD từ 26/9/2022), Giám đốc tài chính, Thành viên HĐQT (Miễn nhiệm từ 24/05/2021)	235.810.621	33.419.355	858.511.770	1.127.741.746
10	Nguyễn Thị Thu Hương	Thành viên HĐQT (Miễn nhiệm từ 24/05/2021)	235.810.621	33.419.355		269.229.976
11	Phan Thị Phụng	Trưởng BKS (Bổ sung Thưởng BKS năm 2020, Lương chuyên trách từ tháng 01 đến hết tháng 10/2022)	151.422.437		230.859.883	382.282.320
12	Lê Thị Chín	Thành viên BKS	141.486.373	50.400.000		191.886.373
13	Từ Vĩ Trí	Thành viên BKS	141.486.373	50.400.000		191.886.373
14	Nguyễn Thị Thu Hà	Phó Tổng Giám đốc	-	-	590.913.329	590.913.329
15	Trần Thị Mỹ Hạnh	Kế toán Trưởng	-	-	478.884.790	478.884.790
16	Huỳnh Thị Kim Loan	Phụ trách quản trị công ty	-	-	388.197.409	388.197.409
	<b>Tổng cộng :</b>		<b>2.320.880.150</b>	<b>671.638.710</b>	<b>2.547.367.181</b>	<b>5.539.886.041</b>

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thì Tổng mức thù lao HĐQT, thù lao và tiền lương của Ban kiểm soát như sau:

- Thù lao HĐQT năm 2022 : 1.512.000.000 đồng
- Tổng mức thù lao, tiền lương của Ban kiểm soát : 590.400.000 đồng  
(bao gồm tiền lương của thành viên Ban kiểm soát chuyên trách)
- Lương chuyên trách của Trưởng BKS đã chi trong năm 2022 : 230.859.883 đồng  
(Từ kỳ lương tháng 01 đến tháng 10/2022)

Thù lao HĐQT, thù lao và tiền lương BKS năm 2022 còn lại : **1.871.540.117 đồng**



## 2.2. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ, cổ đông lớn và người có liên quan của người nội bộ trong năm 2022.

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

ST T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu /SLCP đang lưu hành	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu /SLCP đang lưu hành	
1	Công ty cổ phần Đầu Tư Toàn Việt	<p>Chủ tịch HĐQT Garmex SaiGon (ông Bùi Tuấn Ngọc) là Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Đầu Tư Toàn Việt.</p> <p>(- Từ ngày 20/04/2022, ông Bùi Tuấn Ngọc miễn nhiệm thành viên HĐQT tại Cty cổ phần Đầu Tư Toàn Việt nên Công ty cổ phần Đầu Tư Toàn Việt không còn là người có liên quan.</p> <p>- Từ ngày 24/11/2022, Ông Bùi Tuấn Ngọc không còn là người nội bộ của Garmex SaiGon do miễn nhiệm Thành viên HĐQT Garmex SaiGon)</p>	1.545.167	4,69%	0	0%	<p>Bán ngày 12/01/2022 theo Báo cáo kết quả giao dịch số: 01_GMC/01.2022 ngày 17/01/2022</p>

Giao dịch của cổ đông lớn: Không có

## 2.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

Năm 2022, không có phát sinh giao dịch liên quan đến người nội bộ (Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Phụ trách quản trị Công ty). Tuy nhiên, phát sinh các giao dịch:

**Giao dịch giữa Công ty với tổ chức có liên quan đến người nội bộ của Công ty**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ với công ty	Giá trị giao dịch với Công ty năm 2022 (Từ 01/01/2022 – 31/12/2022)	Ghi chú																											
1	Công ty cổ phần Transimex	<ul style="list-style-type: none"><li>- Chủ tịch Transimex (ông Bùi Tuấn Ngọc) là Chủ tịch HĐQT Công ty (Từ ngày 24/11/2022 Ông Bùi Tuấn Ngọc không còn là thành viên HĐQT Công ty)</li><li>- Thành viên HĐQT Transimex (ông Bùi Minh Tuấn) là Thành viên HĐQT Công ty</li></ul>	<p>Transimex giao dịch vận chuyển hàng hóa cho Công ty từ ngày 19/02/2019 theo Nghị quyết HĐQT số 03/NQ-HĐQT/2019 ngày 19/02/2019, phê duyệt chủ trương thực hiện giao dịch với Transimex cho đến khi có văn bản mới thay thế</p> <p>Giá trị giao dịch trong năm 2022 là 28.201.186 đồng</p>	Giao dịch thường xuyên giữa Công ty với tổ chức có liên quan đến người nội bộ Công ty từ 19/02/2019 đến nay																											
2	Công ty cổ phần SXKD XNK Bình Thạnh (GILIMEX)	<ul style="list-style-type: none"><li>- Chủ tịch HĐQT GILIMEX (ông Lê Hùng) là thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty (Từ ngày 26/9/2022 Ông Lê Hùng không còn là TGD Garmex SaiGon và từ ngày 24/11/2022 không còn là Thành viên HĐQT Garmex SaiGon)</li><li>- Thành viên HĐQT GILIMEX (ông Nguyễn Việt Cường) là Chủ tịch HĐQT Công ty</li></ul>	<p>Garmex SaiGon giao dịch với GILIMEX từ ngày 11/06/2020 theo:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Nghị quyết HĐQT số 27/ NQ-HĐQT/2020 ngày 11/06/2020 phê duyệt chủ trương Garmex SaiGon và các Công ty con giao dịch với GILIMEX kể từ ngày 11/06/2020;</li><li>- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ- ĐHĐCĐ/2021 ngày 24/05/2021;</li><li>- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ- ĐHĐCĐ/2022 ngày 18/06/2022.</li></ul> <p>bao gồm các giao dịch sau :</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Garmex SaiGon gia công may sản phẩm cho GILIMEX và vận chuyển hàng hóa (liên quan đến quá trình gia công ) với số lượng và giá trị giao dịch trong năm 2022:</li></ul> <table><tr><th>Giao dịch</th><th>Số lượng (cái)</th><th>Giá trị (đồng)</th></tr><tr><td>Gia công may</td><td>382.163</td><td>224.109.489.320</td></tr><tr><td>Vận chuyển hàng hóa</td><td>-</td><td>3.465.000</td></tr><tr><td>Cộng</td><td>382.163</td><td>224.112.954.320</td></tr></table> <p>- GILIMEX bán nguyên phụ liệu cho Garmex SaiGon và vận chuyển hàng hóa, gia công may (liên quan đến quá trình gia công ) với giá trị giao dịch trong năm 2022:</p> <table><tr><th>Giao dịch</th><th>Số lượng (cái)</th><th>Giá trị (đồng)</th></tr><tr><td>Nguyên phụ liệu</td><td>-</td><td>288.811.265</td></tr><tr><td>Vận chuyển hàng hóa</td><td>-</td><td>27.700.000</td></tr><tr><td>Gia công may</td><td>-</td><td>25.755.000</td></tr><tr><td>Cộng</td><td></td><td>342.266.265</td></tr></table>	Giao dịch	Số lượng (cái)	Giá trị (đồng)	Gia công may	382.163	224.109.489.320	Vận chuyển hàng hóa	-	3.465.000	Cộng	382.163	224.112.954.320	Giao dịch	Số lượng (cái)	Giá trị (đồng)	Nguyên phụ liệu	-	288.811.265	Vận chuyển hàng hóa	-	27.700.000	Gia công may	-	25.755.000	Cộng		342.266.265	Giao dịch thường xuyên giữa Công ty với tổ chức có liên quan đến người nội bộ Công ty từ 11/06/2020 đến nay.
Giao dịch	Số lượng (cái)	Giá trị (đồng)																													
Gia công may	382.163	224.109.489.320																													
Vận chuyển hàng hóa	-	3.465.000																													
Cộng	382.163	224.112.954.320																													
Giao dịch	Số lượng (cái)	Giá trị (đồng)																													
Nguyên phụ liệu	-	288.811.265																													
Vận chuyển hàng hóa	-	27.700.000																													
Gia công may	-	25.755.000																													
Cộng		342.266.265																													



Giao dịch giữa Công ty với công ty con, giữa Công ty với chi nhánh của công ty con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ với công ty	Giá trị giao dịch với Công ty năm 2022 (Từ 01/01/2022 – 31/12/2022)	Ghi chú																																										
1	Công Ty TNHH May Tân Mỹ	Công ty con	<p>Giao dịch giữa Công ty với Công ty con theo Nghị quyết HĐQT số 18/NQ-HĐQT ngày 04/08/2017 cho đến khi có văn bản mới thay thế</p> <p>- Garmex Sài Gòn cho thuê máy móc thiết bị, nhà xưởng, vận chuyển hàng và bán hàng hóa cho Cty TNHH May Tân Mỹ với giá trị giao dịch trong năm 2022:</p> <table><tr><th>Giao dịch</th><th>Số lượng (cái)</th><th>Giá trị (đồng)</th></tr><tr><td>Cho thuê MMTB, nhà xưởng</td><td>-</td><td>2.393.346.124</td></tr><tr><td>Vận chuyển hàng hóa</td><td>-</td><td>660.340.837</td></tr><tr><td>Bán Quần, áo</td><td>2.688</td><td>174.010.752</td></tr><tr><td>Bán vật tư, dụng cụ</td><td>-</td><td>4.062.210</td></tr><tr><td>Bán Nguyên phụ liệu</td><td>-</td><td>157.012</td></tr><tr><td>Cộng</td><td>2.688</td><td>3.231.916.935</td></tr></table> <p>- Cty TNHH May Tân Mỹ gia công may sản phẩm, bán vật tư, dụng cụ cho Garmex SaiGon với giá trị giao dịch trong năm 2022:</p> <table><tr><th>Giao dịch</th><th>Số lượng (cái)</th><th>Giá trị (đồng)</th></tr><tr><td>Gia công may</td><td>353.077</td><td>48.905.144.295</td></tr><tr><td>Bán vật tư, dụng cụ</td><td>-</td><td>700.000</td></tr><tr><td>Cộng</td><td>353.077</td><td>48.905.844.295</td></tr></table>	Giao dịch	Số lượng (cái)	Giá trị (đồng)	Cho thuê MMTB, nhà xưởng	-	2.393.346.124	Vận chuyển hàng hóa	-	660.340.837	Bán Quần, áo	2.688	174.010.752	Bán vật tư, dụng cụ	-	4.062.210	Bán Nguyên phụ liệu	-	157.012	Cộng	2.688	3.231.916.935	Giao dịch	Số lượng (cái)	Giá trị (đồng)	Gia công may	353.077	48.905.144.295	Bán vật tư, dụng cụ	-	700.000	Cộng	353.077	48.905.844.295	Giao dịch thường xuyên giữa Công ty với Công ty con từ năm 2017 đến nay									
Giao dịch	Số lượng (cái)	Giá trị (đồng)																																												
Cho thuê MMTB, nhà xưởng	-	2.393.346.124																																												
Vận chuyển hàng hóa	-	660.340.837																																												
Bán Quần, áo	2.688	174.010.752																																												
Bán vật tư, dụng cụ	-	4.062.210																																												
Bán Nguyên phụ liệu	-	157.012																																												
Cộng	2.688	3.231.916.935																																												
Giao dịch	Số lượng (cái)	Giá trị (đồng)																																												
Gia công may	353.077	48.905.144.295																																												
Bán vật tư, dụng cụ	-	700.000																																												
Cộng	353.077	48.905.844.295																																												
2	Công Ty TNHH Garmex Quảng Nam	Công ty con	<p>Giao dịch giữa Công ty với Công ty con theo Nghị quyết HĐQT số 18/NQ-HĐQT ngày 04/08/2017 cho đến khi có văn bản mới thay thế</p> <p>- Garmex Sài Gòn gia công may, cung cấp dịch vụ, cho thuê máy móc thiết bị, vận chuyển hàng, bán hàng hóa cho Garmex Quảng Nam (liên quan đến quá trình gia công) với giá trị giao dịch trong năm 2022:</p> <table><tr><th>Giao dịch</th><th>Số lượng (cái)</th><th>Giá trị (đồng)</th></tr><tr><td>Gia công may</td><td>-</td><td>208.616.184</td></tr><tr><td>Dịch vụ</td><td>-</td><td>413.298.552</td></tr><tr><td>Cho thuê MMTB</td><td>-</td><td>201.939.565</td></tr><tr><td>Vận chuyển hàng hóa</td><td>-</td><td>5.000.000</td></tr><tr><td>Bán Nguyên phụ liệu</td><td>-</td><td>96.025.516</td></tr><tr><td>Bán Quần, áo</td><td>7.229</td><td>410.920.189</td></tr><tr><td>Bán vật tư, dụng cụ</td><td>-</td><td>150.538.336</td></tr><tr><td>Cộng</td><td>7.229</td><td>1.486.338.342</td></tr></table> <p>- Garmex Quảng Nam gia công may sản phẩm, cho thuê máy móc thiết bị cho Garmex SaiGon với giá trị giao dịch trong năm 2022:</p> <table><tr><th>Giao dịch</th><th>Số lượng (cái)</th><th>Giá trị (đồng)</th></tr><tr><td>Gia công may</td><td>282.333</td><td>75.917.193.707</td></tr><tr><td>Thuê máy</td><td>-</td><td>364.086.673</td></tr><tr><td>Bán vật tư, dụng cụ</td><td>-</td><td>55.200</td></tr><tr><td>Cộng</td><td>282.333</td><td>76.281.335.580</td></tr></table>	Giao dịch	Số lượng (cái)	Giá trị (đồng)	Gia công may	-	208.616.184	Dịch vụ	-	413.298.552	Cho thuê MMTB	-	201.939.565	Vận chuyển hàng hóa	-	5.000.000	Bán Nguyên phụ liệu	-	96.025.516	Bán Quần, áo	7.229	410.920.189	Bán vật tư, dụng cụ	-	150.538.336	Cộng	7.229	1.486.338.342	Giao dịch	Số lượng (cái)	Giá trị (đồng)	Gia công may	282.333	75.917.193.707	Thuê máy	-	364.086.673	Bán vật tư, dụng cụ	-	55.200	Cộng	282.333	76.281.335.580	Giao dịch thường xuyên giữa Công ty với Công ty con từ năm 2017 đến nay
Giao dịch	Số lượng (cái)	Giá trị (đồng)																																												
Gia công may	-	208.616.184																																												
Dịch vụ	-	413.298.552																																												
Cho thuê MMTB	-	201.939.565																																												
Vận chuyển hàng hóa	-	5.000.000																																												
Bán Nguyên phụ liệu	-	96.025.516																																												
Bán Quần, áo	7.229	410.920.189																																												
Bán vật tư, dụng cụ	-	150.538.336																																												
Cộng	7.229	1.486.338.342																																												
Giao dịch	Số lượng (cái)	Giá trị (đồng)																																												
Gia công may	282.333	75.917.193.707																																												
Thuê máy	-	364.086.673																																												
Bán vật tư, dụng cụ	-	55.200																																												
Cộng	282.333	76.281.335.580																																												

#### 2.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty :

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Tổng Giám đốc, Phụ trách quản trị Công ty thường xuyên cập nhật các văn bản, quy định của pháp luật, thông lệ mới về quản trị công ty và Công ty đã thực hiện đúng các quy định pháp luật về quản trị công ty.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 04 năm 2023

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN VIỆT CƯỜNG**

C.T.G.P





**CÔNG TY CỔ PHẦN GARMEX SÀI GÒN**  
252 Nguyễn Văn Lượng, Phường 17, Quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Mã số Doanh nghiệp : 0300742387 website : <https://www.garmex.vn>  
Tel: 028-39844822 Fax: 028-39844746 Email : headoffice@garmex.vn  
☎ ✉

## **BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

### **I. Tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2022**

#### **1. Môi trường kinh doanh năm 2022**

Trong bối cảnh khó khăn chung của tình hình kinh tế toàn cầu, lạm phát và tình trạng giá năng lượng và lương thực tăng cao làm cho kinh tế toàn cầu suy giảm. Kinh tế Việt Nam có độ mở lớn nên cũng chịu tác động từ các yếu tố bên ngoài, nhu cầu đơn hàng may suture giảm mạnh ở các thị trường chính như Mỹ, EU...từ cuối năm 2022, một số doanh nghiệp ngành may buộc phải cắt giảm lao động để giảm chi phí.

Với Garmex SaiGon, năm 2022, đơn hàng xuất khẩu giảm 93%, hoạt động kinh doanh chủ yếu là gia công hàng trong nước, tuy nhiên từ giữa tháng 8 năm 2022, đơn hàng gia công cũng chững lại, hàng sản xuất ra chưa giao được, tồn kho tăng, dẫn đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh lỗ, không đạt kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao.

#### **2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022**

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2021	TH 2022	Tỷ lệ Tăng/Giảm
				2022 so với 2021
1	Doanh thu thuần	1.064.772	292.176	-72,6%
2	Giá vốn hàng bán	897.680	295.515	-67,1%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	17.198	41.053	138,7%
4	Chi phí tài chính, bán hàng, quản lý doanh nghiệp	133.500	131.903	1,2%
5	Phần lỗ trong công ty liên kết	0	0	0,0%
6	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	50.790	-94.189	-285,4%
7	Lợi nhuận khác	4.365	8.709	99,5%
8	Lợi nhuận trước thuế	55.155	-85.480	-255,0%
9	Lợi nhuận sau thuế	40.463	-84.702	-309,3%
10	Lợi nhuận trên mỗi cổ phần (đồng/cp)	1.228	-2.571	-309,3%

Doanh thu thuần năm 2022 đạt gần 292,2 tỷ đồng, giảm 72,6% và lợi nhuận trước thuế là - 85,5 tỷ đồng, giảm 255,0% so với năm 2021. Trong đó, lỗ từ hoạt động kinh doanh là 94,2 tỷ đồng, giảm 258,4% so với năm 2021.

Nguyên nhân : Từ giữa tháng 6 là thời điểm thấp điểm xuất hàng, Công ty phải thực hiện lưu kho hàng đã sản xuất. Đến giữa tháng 08/2022, Công ty phải tạm ngưng sản xuất ở một số nhà máy để



khắc phục chất lượng sản phẩm nên hầu hết hàng sản xuất ra đều phải lưu kho. Ngoài ra, trong thời gian ngưng sản xuất đơn hàng lớn, phải nhận các đơn hàng gia công với số lượng nhỏ, giá gia công cạnh tranh, năng suất thấp nên doanh thu giảm.

Tuy giá vốn hàng bán có giảm nhưng tỷ lệ giảm giá vốn giảm ít hơn so với tỷ lệ giảm doanh thu thuần đồng thời chi phí tài chính, bán hàng, quản lý doanh nghiệp gần 131,9 tỷ đồng, chỉ giảm 1,2% so với năm 2021 nguyên nhân chủ yếu là từ tháng 8 công ty không có đơn hàng sản xuất lớn phải nhận những đơn hàng nhỏ, năng suất thấp không đủ bù đắp chi phí hoạt động. Đồng thời trong năm, thực hiện trích lập các khoản dự phòng hàng tồn kho may mặc, chi trả lương ngừng việc, tái kiểm và thực hiện trích lập dự phòng mất việc làm cho người lao động nên làm tăng chi phí.

Từ những yếu tố trên đã làm cho kết quả kinh doanh năm 2022 của Công ty lỗ.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của 03 năm gần đây như sau:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2020	TH 2021	TH 2022	KH 2022	TH 2022/ KH 2022	Tỷ lệ Tăng/Giảm 2022 so với 2021
1	Doanh thu thuần	Tr.đồng	1.474.566	1.064.772	292.176	620.000	47,13%	-72,56%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	64.908	55.155	-85.480	60.000	Không đạt	-254,98%
3	Tỷ lệ LNTT/DTT	%	4,40%	5,18%	-29,26%	9,68%	Không đạt	-
4	Cổ tức/VĐL	%	10%	50%		10%-20%		

### 3. Tổ chức và nhân sự

#### 3.1. Danh sách Ban Điều hành

Danh sách Ban điều hành của Công ty gồm:

STT	Thành viên	Chức danh	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu/Vốn điều lệ	Ghi chú
1	Nguyễn Minh Hằng	Tổng giám đốc kiêm Giám đốc tài chính Người đại diện theo pháp luật Công ty	34.148 cổ phần	0,10%	
2	Trần Thị Mỹ Hạnh	Kế toán trưởng	2.274 cổ phần	0,007%	



### 3.2. Những thay đổi trong Ban điều hành :

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty đã quyết định thay đổi nhân sự Ban Điều hành Công ty gồm:

- Miễn nhiệm theo đơn từ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc, Đại diện pháp luật Công ty đối với ông LÊ HÙNG kể từ ngày 26/09/2022.
- Bổ nhiệm Bà NGUYỄN MINH HẰNG giữ chức danh Tổng Giám đốc, Đại diện pháp luật Công ty kể từ ngày 26/09/2022.
- Miễn nhiệm theo đơn từ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc nội chính đối với Bà NGUYỄN THỊ THU HÀ kể từ ngày 10/10/2022.

3.3. **Số Lao động:** Tính đến ngày 31/12/2022, tổng số lao động Công ty gồm 2.101 người, giảm 1.679 lao động so với năm 2021.

### 4. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

4.1. **Các khoản đầu tư lớn (Đầu tư tài chính, đầu tư dự án) :** Trong năm 2022, Công ty không phát sinh các khoản đầu tư này

4.2. **Đầu tư vào Công ty con, Công ty liên kết:**

#### Công ty TNHH May Tân Mỹ

- Giá trị đầu tư (tại ngày 31/12/2022): 15.000.000.000 VNĐ - Tỷ lệ sở hữu: 100% vốn điều lệ.
- Tình hình hoạt động SXKD Công ty TNHH May Tân Mỹ:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2021	TH 2022	Tỷ lệ Tăng/Giảm 2022 so với 2021
1	Doanh thu thuần	123.109	48.972	-60,2%
2	Giá vốn hàng bán	87.665	39.842	-54,6%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	4	4	0,0%
4	Chi phí tài chính, bán hàng, quản lý doanh nghiệp	25.775	29.414	14,1%
5	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	9.673	-20.280	-309,7%
6	Lợi nhuận khác	423	-252	-159,6%
7	Lợi nhuận trước thuế	10.096	-20.532	-303,4%
8	Lợi nhuận sau thuế	10.019	-19.823	-297,9%

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty TNHH May Tân Mỹ lỗ trước thuế 20,5 tỷ đồng, lỗ sau thuế 19.8 tỷ đồng do công ty có khoản chi phí thuế hoãn lại của khoản dự phòng trợ cấp mất việc làm. Trong đó, lỗ từ hoạt động kinh doanh là 20,3 tỷ đồng. Nguyên nhân chủ yếu do tháng 6 đến tháng 8 là thời điểm thấp điểm xuất hàng, hàng sản xuất phải lưu kho. Đến giữa tháng 8/2022, Công ty ngưng sản xuất để khắc phục chất lượng sản phẩm, hàng sản xuất ra phải lưu kho. Trong 3 tháng cuối năm, Công ty nhận gia công các đơn hàng với số lượng nhỏ. Tuy nhiên, do năng suất còn thấp, giá gia công cạnh tranh cao dẫn đến doanh thu không đủ chi trả chi phí phát sinh. Do đó, kết quả kinh doanh năm 2022 của Công ty TNHH May Tân Mỹ lỗ.

#### Công ty TNHH GARMEX Quảng Nam

- Giá trị đầu tư (tại ngày 31/12/2022): 86.000.000.000 đồng - Tỷ lệ sở hữu: 100% vốn điều lệ.



- Công ty TNHH Garmex Quảng Nam đầu tư góp vốn 100% vốn vào Công ty kinh doanh hàng dệt may tại Hoa Kỳ (Blue Saigon LLC). Giá trị đầu tư (tại ngày 31/12/2022): 600.000 USD. Blue Saigon LLC đang trong quá trình tạm ngưng hoạt động.
- Tình hình hoạt động SXKD hợp nhất của Công ty TNHH Garmex Quảng Nam :

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2021	TH 2022	Tỷ lệ Tăng/Giảm
				2022 so với 2021
1	Doanh thu thuần	142.760	76.385	-46,5%
2	Giá vốn hàng bán	128.221	74.516	-41,9%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	142	5	-96,5%
4	Chi phí tài chính, bán hàng, quản lý doanh nghiệp	1.286	12.827	897,4%
5	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	13.394	-10.953	-181,8%
6	Lợi nhuận khác	15	-50	-433,3%
7	Lợi nhuận trước thuế	13.409	-11.003	-182,1%
8	Lợi nhuận sau thuế	10.964	-9.686	-188,3%

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty TNHH Garmex Quảng Nam năm 2022 lỗ trước thuế 11 tỷ đồng. Nguyên nhân chủ yếu do tháng 6 đến tháng 9 là thời điểm thấp điểm xuất hàng, hàng sản xuất phải lưu kho. Đến gần giữa tháng 9/2022, Công ty ngưng sản xuất để khắc phục chất lượng sản phẩm, hàng sản xuất ra phải lưu kho. Trong 3 tháng cuối năm, Công ty nhận gia công các đơn hàng với số lượng nhỏ. Tuy nhiên, do năng suất còn thấp, giá gia công cạnh tranh cao dẫn đến doanh thu không đủ bù đắp chi phí. Do đó, kết quả kinh doanh năm 2022 của Công ty TNHH Garmex Quảng Nam lỗ.

#### **Công ty TNHH Sài Gòn – Tường Long**

- Công ty TNHH Sài Gòn – Tường Long đã tạm ngưng kinh doanh từ năm 2021 để tiến hành các thủ tục giải thể. Đến năm 2022, đã giải thể chấm dứt tồn tại theo thông báo của Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Dương – Phòng Kinh doanh số 17107/22 ngày 04/03/2022. Công ty đã thực hiện thủ tục phân chia tài sản theo tỷ lệ vốn góp.
- Giá trị đầu tư (tại ngày 31/12/2022): 0 đồng

Đầu tư vào công ty liên kết:

#### **Công ty cổ phần Phú Mỹ**

Giá trị đầu tư (tại ngày 31/12/2022): 4.341.000.000 VND – Tỷ lệ sở hữu: 32,67% Vốn điều lệ.

(trích lập dự phòng khoản đầu tư: 2.271.587.709 VND)

#### **Các khoản đầu tư tài chính:**

##### **Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Á**

- Số cổ phần: 207.701 cổ phần
- Giá trị gốc đầu tư: 3.998.050.000 VND (trích lập dự phòng khoản đầu tư: 2.211.821.400 VND)



**Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam**

- Số cổ phần: 32.239 cổ phần.
- Giá trị gốc đầu tư: 1.269.730.000 VND

**Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Gia Định**

- Số cổ phần: 843.950 cổ phần
- Giá trị gốc đầu tư: 10.127.400.000 VND

**Thay đổi tình hình đầu tư tài chính:** không có

**5. Tình hình tài chính****5.1. Tình hình tài chính**

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Tỷ lệ Tăng/Giảm
			2022 so với 2021
Tổng giá trị tài sản	827.382	535.392	-35,3%
Doanh thu thuần	1.064.772	292.176	-72,6%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	50.790	-94.189	-285,4%
Lợi nhuận khác	4.365	8.709	99,5%
Lợi nhuận trước thuế	55.155	-85.480	-255,0%
Lợi nhuận sau thuế	43.591	-84.702	-294,3%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	50%		

**5.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:**

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán hiện hành:	Lần	5,75	4,49
+ Hệ số thanh toán nhanh:	Lần	5,13	3,25
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	15,08	16,31
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	17,75	19,49
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	5,87	3,76
+ Vòng quay Tổng Tài sản	Vòng	1,04	0,43
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	4,09	-28,99
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	6,41	-18,90
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	4,25	-17,59
+ Hệ số Lợi nhuận HĐKD/Doanh thu thuần	%	4,77	-32,24

**Chỉ số khả năng thanh toán**

Công ty luôn chủ động thanh toán đầy đủ các khoản nợ và kịp thời cân đối cơ cấu tài sản – nguồn vốn nhằm duy trì tốt khả năng thanh toán và tính thanh khoản. Do đó, các chỉ số thanh toán của



Công ty vẫn được duy trì ở mức cao. Cụ thể, hệ số thanh toán ngắn hạn đạt 4,49 lần, giảm 1,26 lần so với năm 2021; hệ số thanh toán nhanh đạt mức 3,25 lần, giảm 1,88 lần so với năm 2021 do giá trị hàng tồn kho tăng 36% so với cùng kỳ năm trước.

Các hệ số này vẫn được duy trì ở mức cao do vào việc giảm mạnh các khoản nợ ngắn hạn. Trong năm, Công ty giảm các khoản vay ngân hàng thương mại chỉ thực hiện khoản vay không đáng kể tại ngân hàng chính sách xã hội không lãi suất, giảm các khoản phải trả người bán, phải trả người lao động, thuế và các khoản phải nộp Nhà nước và các khoản phải trả ngắn hạn khác.

### **Chỉ số đòn bẩy tài chính**

Trong năm, đơn hàng FOB giảm nên nhu cầu về vốn lưu động giảm. Tổng nợ phải trả năm 2022 là 87,3 tỷ đồng, giảm 30% so với năm 2021 do: giảm các khoản phải trả người bán, người lao động, thuế; khoản vay ngân hàng tăng so với số cuối kỳ năm trước với chính sách không lãi suất, tăng dự phòng phải trả do công ty trích lập khoản trợ cấp mất việc làm và tiền phép tồn. Trong năm Công ty trả cổ tức năm 2021 bằng tiền mặt nên lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước giảm đáng kể. Cùng với kết quả kinh doanh năm 2022 lỗ nên lợi nhuận sau thuế chưa phân phối cuối kỳ ghi nhận số âm. Tổng nguồn vốn chủ sở hữu năm 2022 là 448 tỷ đồng, giảm 36,2% so với năm 2021. Vì vậy, hệ số Nợ/Tổng tài sản và hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu tăng nhẹ so với cùng kỳ năm trước lần lượt đạt 16,31% và 19,49%.

### **Chỉ số năng lực hoạt động**

Do từ tháng 8/2022, Công ty ngưng sản xuất để khắc phục chất lượng sản phẩm nên hầu hết hàng sản xuất ra phải lưu kho. Do đó, giá trị hàng tồn kho năm 2022 là 90,6 tỷ đồng, tăng 36% so với năm 2021. Đồng thời, doanh thu thuần giảm 72,6% từ 1.065 tỷ đồng xuống còn 292 tỷ đồng, giá vốn giảm từ 897,7 tỷ đồng xuống còn 295,5 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ giảm là 67,1%. Do đó, hệ số vòng quay hàng tồn kho năm 2022 là 3,76 vòng, giảm 36% so với cùng kỳ năm trước.

Năm 2022, tổng tài sản giảm do trong năm công ty thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt (50% Vốn điều lệ) nên giảm lượng tiền mặt đồng thời các khoản phải thu cũng giảm đáng kể, dẫn đến tổng tài sản bình quân năm 2022 giảm 33,5%. Đồng thời doanh thu năm 2022 cũng giảm 72,6%. Tỷ lệ giảm của doanh thu cao hơn so với tổng tài sản bình quân nên hệ số vòng quay tổng tài sản năm 2022 là 0,43 vòng, giảm 0,61 vòng so với năm 2021.

### **Chỉ số khả năng sinh lợi**

Năm 2022 có kết quả kinh doanh lỗ, nên các chỉ số về khả năng sinh lợi của công ty đều mang giá trị âm.

## **6. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.**

### **6.1. Cổ phần: Thông tin cổ phần tại thời điểm 31/12/2022**

- Tổng số cổ phần phát hành	:	33.000.259
- Cổ phiếu quỹ	:	49.260
- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành	:	32.950.999
- Loại cổ phần	:	phổ thông
- Mệnh giá	:	10.000 đồng
- Công ty không có chứng khoán giao dịch tại nước ngoài.		



**6.2. Cơ cấu cổ đông : Cập nhật theo Danh sách cổ đông chốt ngày 25/10/2022**

**Chi tiết góp vốn của chủ sở hữu**

Đối tượng	Số lượng cổ phiếu Hạn chế chuyển nhượng	Số lượng cổ phiếu chuyển nhượng tự do	Tổng cộng	Tỷ lệ sở hữu (%) / VDL
<b>I. Người nội bộ</b>	-	<b>53.164</b>	<b>53.164</b>	<b>0,16%</b>
<b>II. Cổ phiếu quỹ</b>	-	<b>49.260</b>	<b>49.260</b>	<b>0,15%</b>
III. Công đoàn Công ty	-	-	-	-
IV. Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi (nếu có)	-	-	-	-
<b>V. Cổ đông khác</b>	-	<b>32.897.835</b>	<b>32.897.835</b>	<b>99,69%</b>
<b>1. Trong nước</b>	-	<b>30.146.140</b>	<b>30.146.140</b>	<b>91,35%</b>
1.1 Cá nhân	-	6.111.791	6.111.791	18,52%
1.2 Tổ chức	-	24.034.349	24.034.349	72,83%
- Trong đó Nhà nước:	-	-	-	-
<b>2. Nước ngoài</b>	-	<b>2.751.695</b>	<b>2.751.695</b>	<b>8,34%</b>
2.1 Cá nhân	-	1.670.451	1.670.451	5,06%
2.2 Tổ chức	-	1.081.244	1.081.244	3,28%
<b>TỔNG CỘNG</b>	-	<b>33.000.259</b>	<b>33.000.259</b>	<b>100,00%</b>

**Danh sách cổ đông nhà nước, cổ đông chiến lược, cổ đông lớn:**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Địa chỉ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng
<b>A. Cổ đông nhà nước</b>					-	-	-
<b>Tổng Cộng A</b>					-	-	-
<b>B. Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% vốn CP trở lên)</b>							
1	Lâm Từ Thanh				2.357.090	7,14%	-
2	Cty TNHH Đầu tư và Thương mại Thiên Hải	0300989419	01/04/2010	56 Phạm Ngọc Thạch, P.6, Q.3, TP.HCM	5.224.705	15,83%	-
3	Công ty Cổ Phần Dệt May Gia Định	0300744507	27/07/2022	10-12-14-16 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP HCM	3.324.629	10,07%	-
4	Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Và Đầu Tư Thừa Thiên Huế	3300101484	04/07/2022	93 An Dương Vương, P. An Đông, TP. Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế	4.360.227	13,21%	-
5	Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh XNK Bình Thạnh	0302181666	21/10/2020	334A Phan Văn Trị, P.11, Q.Bình Thạnh, HCM	2.337.622	7,08%	-



6	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư T.T.A	0315279901	25/01/2019	Tầng 2, Hà Đô Airport Building, Số 2 Hồng Hà, Phường 2, Quận Tân Bình, TPHCM	5.006.286	15,17%	-
<b>Tổng Cộng B</b>					<b>22.610.559</b>	<b>68,52%</b>	<b>-</b>
<b>C. Cổ đông chiến lược: không có</b>							
<b>Tổng Cộng C</b>					-	-	-
<b>D. Cổ đông sáng lập: không có</b>							
<b>Tổng Cộng D</b>					-	-	-
<b>Tổng Cộng (A+B+C+D)</b>					<b>22.610.559</b>	<b>68,52%</b>	<b>-</b>

**Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty :** Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty cổ phần Garmex Sài Gòn là 49% theo công văn chấp thuận của Ủy Ban chứng khoán Nhà nước số 6346/UBCK-PTTT ngày 15/10/2021.

**6.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu trong năm 2022:** Không thay đổi

**6.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ trong năm 2022 :** Không phát sinh giao dịch cổ phiếu quỹ

**6.5. Các chứng khoán khác:** Trong năm 2022, Công ty không phát sinh bất cứ giao dịch chứng khoán nào.

## **7. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**

### Cơ cấu tổ chức:

- Rà soát, định biên và cân đối lại nhân sự của các phòng ban phù hợp với yêu cầu sản xuất kinh doanh.
- Tiếp tục nhân rộng hoàn thiện mô hình LEAN, quy hoạch lại chuyển máy tại các Nhà máy trực thuộc để sản xuất hiệu quả.

### Chính sách hoạt động:

- Người lao động hưởng lương theo hiệu quả và năng suất nhằm tạo động lực làm việc và nâng cao trách nhiệm với công việc đang đảm nhận.
- Công ty thường xuyên có các buổi đào tạo về kỹ năng, nghiệp vụ chuyên môn, tạo điều kiện cho người lao động nâng cao kiến thức chuyên môn và tay nghề.
- Không ngừng cải thiện môi trường làm việc, mang lại cho nhân viên cơ hội học tập và phát triển, phát huy tối đa năng lực, cùng các chính sách phúc lợi và thu nhập.
- Đảm bảo người lao động làm việc trong môi trường an toàn và được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật.

### Công tác quản lý Công ty:

- Hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng, kiểm soát chặt chẽ từng công đoạn từ nguyên liệu đầu vào đến sản phẩm đầu ra, nhằm kiểm soát chi phí trong sản xuất.
- Kiểm tra, đánh giá định kỳ máy móc thiết bị, lên kế hoạch bảo trì bảo dưỡng nhằm đảm bảo hiệu quả công năng và an toàn trong lao động.
- Áp dụng hệ thống chấm công và tính lương tự động để quản lý giờ công và tính lương chính xác cho người lao động.
- Nhân viên có thành tích nổi trội được nâng thu nhập và đề bạt vào các chức danh quản lý.



## **8. Kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2023**

Trước áp lực lạm phát, căng thẳng giữa Ukraine và Nga vẫn chưa hạ nhiệt, giá năng lượng và lương thực tăng cao, kinh tế toàn cầu suy giảm đã ảnh hưởng đến nền kinh tế Việt Nam và trong đó ngành may mặc chịu ảnh hưởng không nhỏ. Vì vậy, Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty quyết định tiếp tục cân đối nhân sự phù hợp với tình hình mới, tập trung khai thác các nguồn lực hiện có để tìm kiếm cơ hội hợp tác kinh doanh cho năm 2023 và những năm kế tiếp.

### Giải pháp để hoàn thành kế hoạch:

- Tập trung cân đối, sắp xếp lại nhân sự của toàn Công ty.
- Trung kiểm soát chất lượng sản phẩm, đẩy nhanh tiến độ giao hàng, giảm hàng tồn kho
- Sử dụng và khai thác hợp lý các mặt bằng hiện có
- Đảm bảo thu nhập ổn định và thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người lao động.

**9. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán :** Không có, do Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty mẹ và hợp nhất được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam chấp thuận toàn bộ.

## **10. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội**

### **10.1. Chỉ tiêu về môi trường**

**Phát thải khí nhà kính (GHG) trong năm 2022:** Lượng khí nhà kính (GHG) trong năm 2021 của Công ty phát thải ra ngoài môi trường là 4.981,4 tấn CO<sub>2</sub> và chiếm tỷ lệ rất nhỏ 0,0016% so với lượng phát thải khí nhà kính (GHG) của Việt Nam trung bình năm là 316.700.000 tấn CO<sub>2</sub>/năm (Theo Báo cáo cập nhật 2 năm một lần - cập nhật lần thứ 3 vào năm 2020 của Bộ Tài Nguyên Môi Trường Việt Nam gửi Công ước khung của Liên Hiệp Quốc về biến đổi khí hậu), do lượng phát thải khí nhà kính tại Công ty chủ yếu phát sinh từ năng lượng điện tiêu thụ, không do việc đốt các nhiên liệu hoá thạch nên ít tác động đến môi trường và đảm bảo phát triển bền vững.

**Tiêu thụ nước trong năm 2022:** Lượng nước tiêu thụ trong năm 2022 của Công ty là 63.457 m<sup>3</sup> (Bao gồm cả nước thủy cục và nước giếng khoan), chủ yếu để sử dụng cho mục đích sinh hoạt, nấu ăn cho người lao động. Theo Bảng 2.1 - TCXDVN 33: 2006 của Bộ Xây Dựng về cấp nước bằng mạng lưới đường ống và công trình tiêu chuẩn thiết kế thì lượng nước sử dụng 1h/người là 17 lít (đối với thành phố, khu công nghiệp lớn – 300lít đến 400lít/ngày/người) cao hơn gấp 4,36 lần so với lượng nước Công ty đã tiêu thụ trong 1h/người là 3,9 lít (Lượng nước tiêu thụ 1h = Tổng lượng nước tiêu thụ năm 2022 x 1000/Tổng số lao động trong năm 2022 x số ngày làm việc thực tế x số giờ trong ngày). Từ số liệu thống kê thực tế cho thấy Công ty đã thực hiện tốt việc tiết kiệm nước sạch, không vượt quá định mức sử dụng nước và một phần do đặc thù ngành nghề sản xuất (may công nghiệp) nên không cần sử dụng quá nhiều nước.

**Tiêu thụ năng lượng trong năm 2022:** Các nguồn năng lượng Công ty đã tiêu thụ trong năm 2021 chủ yếu là điện phục vụ cho nhu cầu sản xuất (chiếu sáng, vận hành máy móc thiết bị, lò hơi) và sinh hoạt của người lao động, xăng và dầu sử dụng cho hoạt động vận chuyển hàng hoá, con người và vận hành máy phát điện khi có sự cố hay mất điện cục bộ tại địa phương, khí LPG (Gas) sử dụng phục vụ nấu ăn cho người lao động. Các số liệu thực tế được ghi nhận từ các hoá đơn tài



chính trong năm 2022 cho thấy các nguồn năng lượng sử dụng đều giảm so với năm 2021, nguyên nhân chủ yếu do đơn hàng giảm, lao động giảm.

**Trách nhiệm quản lý môi trường, phòng cháy chữa cháy và an toàn lao động.**

Trong năm 2022, Công ty không xảy ra bất kỳ tai nạn nào liên quan đến môi trường, cháy nổ, an toàn lao động và được ghi nhận lại bởi cơ quan quản lý của nhà nước nên Công ty đã hoàn thành trách nhiệm của mình đối với cộng đồng và địa phương.

**10.2. Đánh giá liên quan đến người lao động:**

**Thu nhập trung bình của người lao động trong năm 2022:**

Phân loại	Thu nhập trung bình năm 2021 (đồng/người/tháng)	Thu nhập trung bình năm 2022 (đồng/người/tháng)	Tỷ lệ Tăng/Giảm 2022/2021
Thu nhập của người lao động	8.075.280	7.711.402	- 4,5%

Thu nhập bình quân năm 2022 giảm 4,5% so với năm 2021, nguyên nhân chủ yếu là do tình hình khó khăn chung của kinh tế thế giới và trong nước, các đơn hàng may giảm. Tuy nhiên, thu nhập cho người lao động vẫn được đảm bảo theo Luật.

**Công tác chăm lo cho người lao động:**

Bên cạnh thực hiện tốt các chế độ phúc lợi bảo hiểm bắt buộc, cung cấp các trang thiết bị, bảo hộ cá nhân, đào tạo các khoá học cho toàn thể người lao động theo Luật, Công ty còn hỗ trợ người lao động các khoản phụ cấp khác như chăm lo cho lao động nữ đơn thân nuôi con, trợ cấp giữ trẻ, cùng với tổ chức Công đoàn hỗ trợ tiền xe cho người lao động về quê dịp Tết, mua gói bảo hiểm sức khoẻ cho các cán bộ chủ chốt và chăm lo Tết cho người lao động với mức chi là 2.000.000 đồng/người, áp dụng với toàn thể người lao động làm việc tại các Nhà máy, Công ty con trực thuộc Garmex SaiGon.

**10.3. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:**

- Trong năm 2022, Công ty đã tham gia các chương trình ủng hộ địa phương, chăm lo cho bà mẹ Việt Nam anh hùng tại tỉnh Bến Tre và các hộ nghèo xung quanh các Nhà máy, Công ty con của Công ty trú đóng với số tiền là 74.800.000 đồng.
- Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao bởi Ban Chỉ huy Quân sự địa phương trong công tác giữ gìn an ninh, quốc phòng toàn dân.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 04 năm 2023



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**NGUYỄN MINH HẰNG**





## CÔNG TY CỔ PHẦN GARMEX SÀI GÒN

252 Nguyễn Văn Lượng, Phường 17, Quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Mã số Doanh nghiệp : 0300742387

website : <https://www.garmex.vn>

Tel: 028-39844822

Fax: 028-39844746

Email : [headoffice@garmex.vn](mailto:headoffice@garmex.vn)

☎ ☎ ☎

### BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Năm tài chính 2022

- Căn cứ quyền và nhiệm vụ Ban Kiểm soát được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế Quản trị của Công ty Cổ phần Garmex Sài Gòn;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Công ty Cổ phần Garmex Sài Gòn được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam,

Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Garmex Sài Gòn (Garmex, GMC) tình hình kiểm soát các hoạt động quản trị và điều hành cũng như tình hình thực hiện nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông như sau:

#### I. TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

##### 1. Thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng cổ phần nắm giữ Tính đến thời điểm 31/12/2022	Tỷ lệ sở hữu Vốn điều lệ
1	Bà Phan Thị Phụng	Trưởng ban	8.370 cổ phần	0,03%
2	Bà Lê Thị Chín	Thành viên	8.372 cổ phần	0,03%
3	Ông Từ Vĩ Trí	Thành viên	0 cổ phần	0,00%

##### 2. Hoạt động của Ban Kiểm soát

###### 2.1. Nội dung tổng quát

Trong năm 2022, Ban Kiểm soát đã tiến hành các hoạt động như sau:

- Kiểm tra tình hình hoạt động và thẩm định báo cáo tài chính định kỳ 6 tháng và năm của Công ty mẹ và các công ty con; việc tuân thủ các chuẩn mực kế toán và chế độ tài chính hiện hành trong công tác hạch toán kế toán.
- Giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông như: tình hình xây dựng và thực hiện kế hoạch, việc tuân thủ điều lệ, quy định hiện hành trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh.

###### 2.2. Thống kê các buổi họp của Ban Kiểm soát

Trong năm 2022, Ban Kiểm soát đã có 09 buổi họp để kiểm tra, giám sát các vấn đề liên quan đến việc quản trị và tuân thủ các quy định của quy chế của Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Việc tổ chức họp Ban Kiểm soát đều tuân thủ theo quy định tại điều lệ và các quy định của pháp luật hiện hành.



STT	NGÀY HỌP	NỘI DUNG HỌP	KẾT QUẢ CUỘC HỌP
1	20/03/2022	Kế hoạch Thăm tra Báo cáo Tài chính năm 2021 và các nội dung liên quan đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty.	Thông nhất kế hoạch thăm tra BCTC năm 2021.
2	19/04/2022	Các nội dung liên quan đến Bản dự thảo Báo cáo Ban kiểm soát trong năm 2021.	Thông nhất với nội dung liên quan đến hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban điều hành. Đối với số liệu liên quan đến Báo cáo kiểm toán, trước khi ký phát hành báo cáo, Ban kiểm soát sẽ đăng ký làm việc với đơn vị kiểm toán để làm rõ hơn về các số liệu liên quan đến công tác quản lý hàng tồn kho, kiểm kê tài sản của Công ty.
3	03/05/2022	Họp với đơn vị kiểm toán về công tác quản lý vật tư, hàng hóa tồn kho và các báo cáo kiểm kê tài sản có đến ngày 31/12/2021.	Sau khi nghe đơn vị kiểm toán trình bày về các nội dung liên quan đến công tác kiểm tra hàng hóa tồn kho, sản phẩm dở dang, số liệu kiểm kê hàng tồn kho..., Ban kiểm soát thống nhất tổ chức cuộc họp nội bộ BKS.
4	10/05/2022	Thảo luận về kết quả làm việc với Công ty Kiểm toán vào ngày 3/5/2022	Thông nhất với ý kiến của đơn vị kiểm toán về báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty. Ngày 26/5/2022, Trưởng Ban Kiểm soát ký phát hành văn bản Báo cáo của Ban kiểm soát trong năm tài chính 2021, gửi đến Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị.
5	17/08/2022	Làm việc với phòng kế hoạch và kho vận, phòng kế toán về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2022 của Công ty.	Thông nhất với việc phân công và phối hợp giữa các phòng kế hoạch, kho vận, kế toán trong việc theo dõi các sản phẩm dở dang, quyết toán các đơn hàng may gia công và theo dõi hàng hóa nhập xuất tồn kho được kịp thời, chính xác.
6	18/08/2022	Họp online với E&Y về công tác kiểm toán Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2022 của Công ty.	Thông nhất với báo cáo kiểm toán của E&Y về tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính 6 tháng đầu năm.



STT	NGÀY HỌP	NỘI DUNG HỌP	KẾT QUẢ CUỘC HỌP
7	30/08/2022	Các nội dung liên quan đến Bản dự thảo Báo cáo Ban kiểm soát trong 6 tháng đầu năm 2022	Thông nhất với nội dung của Bản dự thảo. Ngày 30/8/2022, Trưởng Ban kiểm soát đã ký phát hành báo cáo gửi đến Hội đồng Quản trị.
8	21/09/2022	Các nội dung liên quan đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và việc từ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc của ông Lê Hùng.	Thông nhất nội dung giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị, chậm nhất trong vòng 1 tuần, nếu Hội đồng Quản trị không thực hiện các thủ tục bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới, Ban Kiểm soát sẽ gửi văn bản đến Hội đồng Quản trị đề nghị thực hiện ngay thủ tục bổ nhiệm Tổng Giám đốc và thực hiện đầy đủ các thủ tục bàn giao nhiệm vụ.
9	20/11/2022	Thông tin về tình hình hoạt động của Công ty; giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban điều hành trong việc tìm ra các giải pháp tháo gỡ khó khăn, phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.	Thông nhất với nội dung: Hội đồng Quản trị và Ban điều hành thực hiện các giải pháp điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm tiết giảm chi phí, giảm thiểu gánh nặng tài chính cho Công ty.

### 2.3. Tình hình thực hiện nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông số 01/NQ-ĐHĐCĐ/2022 ngày 18 tháng 06 năm 2022.

#### 2.3.1. Kết quả kinh doanh năm 2022

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch (KH) 2022	Thực hiện (TH) 2022	Chênh lệch TH so với KH	Tỷ lệ TH so với KH
1. Doanh thu thuần	620.000.000.000	292.176.218.727	-327.823.781.273	47,1%
2. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	60.000.000.000	-85.479.683.375	-145.479.683.375	-
3. Cổ tức	10% - 20%			

Do tình hình sản xuất kinh doanh gặp rất nhiều khó khăn trong năm 2022, đối với Garmex và cả ngành may mặc cũng như các ngành sản xuất gia công phục vụ xuất khẩu, dẫn đến Công ty có khoản lỗ lớn hơn 85 tỷ đồng trong năm tài chính 2022. Công ty chỉ đạt được hơn 47% kế hoạch doanh thu đề ra.

#### 2.3.2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021



– Chi trả cổ tức năm 2021:

Hội đồng Quản trị đã triển khai phương án chi trả cổ tức bằng tiền với tỷ lệ 30% mệnh giá vào tháng 09/2022. Trước đó, vào tháng 06/2022, Công ty đã thực hiện tạm ứng cổ tức bằng tiền với tỷ lệ 20% mệnh giá.

Tổng số tiền chi trả cổ tức là 164.754.995.000 đồng.

– Chi trả thù lao HĐQT, BKS và chi thưởng cán bộ chủ chốt:

Vào đầu năm 2022, Công ty đã thực hiện chi trả thù lao, thưởng năm 2020 và 2021 cho HĐQT và thành viên BKS không chuyên trách theo phương án được ĐHĐCĐ thông qua trong nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ/2021 và đã báo cáo việc chi trả này đến các cổ đông trong cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

Riêng đối với thù lao năm 2022 của HĐQT và BKS, ngoại trừ lương của thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách, Công ty chưa thực hiện chi trả thù lao theo phương án được ĐHĐCĐ thông qua trong năm tài chính 2022.

Cụ thể:

STT	Họ và Tên	Chức danh	Thưởng năm 2020	Thù lao năm 2021	Thù lao năm 2022
<b>Hội đồng Quản trị</b>					
1	Ông Bùi Tuấn Ngọc	Chủ tịch HĐQT (Miễn nhiệm từ 24/11/2022)	353.715.931	126.000.000	
2	Ông Lê Hùng	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc (Miễn nhiệm Tổng Giám đốc từ 26/09/2022 và Thành viên HĐQT từ 24/11/2022)	353.715.931	126.000.000	
3	Ông Nguyễn Việt Cường	Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT được bầu Chủ tịch HĐQT từ ngày 24/11/2022)	235.810.621	84.000.000	
4	Ông Bùi Minh Tuấn	Thành viên HĐQT	235.810.621	84.000.000	
5	Ông Lê Văn Hùng	Thành viên độc lập HĐQT (Bầu bổ sung từ ngày 24/05/2021)	-	50.580.645	
6	Ông Nguyễn Thế Hiếu	Thành viên HĐQT (Bầu bổ sung từ 24/11/2022)	-	-	
7	Ông Trần Nguyễn Anh Minh	Thành viên HĐQT (Bầu bổ sung từ 24/11/2022)	-	-	
8	Ông Lâm Từ Thanh	Thành viên HĐQT (Miễn nhiệm từ 24/05/2021)	235.810.621	33.419.355	
9	Bà Nguyễn Minh Hằng	Tổng Giám đốc (Phó TGDĐ được bổ nhiệm TGDĐ từ 26/9/2022), Giám đốc tài chính, Thành viên HĐQT (Miễn nhiệm từ 24/05/2021)	235.810.621	33.419.355	
10	Bà Nguyễn Thị Thu Hương	Thành viên HĐQT (Miễn nhiệm từ 24/05/2021)	235.810.621	33.419.355	
	<b>Tổng cộng</b>		<b>1.886.484.967</b>	<b>570.838.710</b>	
<b>Ban Kiểm soát</b>					
1	Bà Phan Thị Phượng (*)	Trưởng BKS	151.422.437		230.859.883
2	Bà Lê Thị Chín	Thành viên BKS	141.486.373	50.400.000	
3	Ông Từ Vi Trí	Thành viên BKS	141.486.373	50.400.000	
	<b>Tổng cộng</b>		<b>434.395.183</b>	<b>100.800.000</b>	<b>230.859.883</b>



(\*) *Thù lao của Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách chỉ trả thông qua lương*

### **2.3.3. Tình hình thực hiện kế hoạch vay, tài trợ vốn hoạt động**

- Tổng hạn mức nợ vay năm 2022 được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt để tài trợ vốn hoạt động là: 700 tỷ đồng
- Tổng hạn mức nợ vay luân chuyển trong năm 2022 để tài trợ vốn hoạt động của Công ty là: 20,86 tỷ đồng
- Số dư nợ vay cuối kỳ là: 20,86 tỷ đồng

Vốn vay được sử dụng để thanh toán chi phí lương cho người lao động (theo chương trình cho vay ưu đãi (lãi suất 0%) để phục hồi sản xuất từ Ngân hàng Chính sách Xã hội).

### **2.3.4. Tình hình thực hiện Ngân sách đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh**

- Tổng ngân sách đầu tư được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt dành cho đầu tư máy móc thiết bị, nâng cấp, mở rộng nhà xưởng là: 200 tỷ đồng
- Tổng ngân sách đầu tư đã thực hiện trong năm là: 13,53 tỷ đồng

Các khoản đầu tư tuân thủ đúng theo phương án đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua, chủ yếu để phục vụ cho việc cải thiện hiệu quả hoạt động và nâng cao năng lực sản xuất của Công ty.

Ngoài ra, trong năm Công ty cũng đã triển khai việc:

- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị;
- Điều chỉnh chi tiết một số ngành nghề kinh doanh;
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập (Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam), tuân thủ đúng theo nội dung phương án được Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

## **2.4. Đánh giá của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Garmex Sài Gòn trong năm 2022.**

### **2.4.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Thực hiện 2021	TH 2022 so với TH 2021	Tỷ lệ tăng, giảm
1. Doanh thu thuần	292.176.218.727	1.064.772.325.677	-772.596.106.950	-72,6%
2. Lợi nhuận trước thuế	-85.479.683.375	55.155.145.656	-140.634.829.031	-254,98%
3. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu thuần	-	5,18%		
4. Cổ tức		50%		

Doanh thu năm 2022 của Công ty giảm 772,59 tỷ đồng so với năm 2021, lợi nhuận trước thuế giảm 140,63 tỷ đồng so với thực hiện năm 2021, do ảnh hưởng bởi những nguyên nhân chính như sau:

#### **❖ Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

Từ đầu năm 2022, các nhà máy An Phú và An Nhơn thuộc Công ty mẹ Garmex Sài Gòn đã chính thức chuyển sang sản xuất gia công hàng tủ công nghiệp. Như vậy, trong năm 2022, toàn bộ các chuyển sản xuất của Công ty đã tập trung sản xuất hàng tủ công nghiệp, không còn thực



hiện các đơn hàng may mặc.

Từ tháng 1 đến tháng 8 năm 2023, hoạt động sản xuất tại các nhà máy An Nhơn, An Phú chưa đủ bù đắp chi phí sản xuất, do mới chuyển đổi mặt hàng, nên năng suất lao động chưa đạt năng suất hòa vốn. Tại Công ty May Tân Mỹ và Công ty Garmex Quảng Nam, do chi phí sản xuất tăng vì phải tăng lương, tăng chi phí tiền ăn giữa ca, để đảm bảo đời sống cho công nhân trước tình hình giá cả hàng tiêu dùng tăng; cùng với việc sản phẩm sản xuất ra chưa xuất được, nên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty May Tân Mỹ và Công ty Garmex Quảng Nam trong 9 tháng đã bị lỗ. Do đó, Công ty Garmex Sài Gòn trong 9 tháng đầu năm 2022 có số lỗ là 3.070.215.401 đồng.

Từ ngày 15/08 đến 08/09/2022, Công ty Xuất nhập khẩu Bình Thạnh (Gilimex) đã yêu cầu Garmex Sài Gòn dừng sản xuất tại Công ty Tân Mỹ, nhà máy An Nhơn, An Phú, Công ty Garmex Quảng Nam vì thành phẩm lưu kho không đạt yêu cầu chất lượng.

Sau khi ngừng toàn bộ việc sản xuất hàng tủ, Garmex đã tổ chức thực hiện các công việc sau:

- Kiểm tra, phân loại, tái kiểm và sửa lỗi các sản phẩm tủ chưa đạt yêu cầu chất lượng.  
Quá trình tái kiểm và sửa chữa hàng mất khá nhiều thời gian và nguồn lực. Chi phí liên quan đến việc kiểm và sửa chữa hàng phát sinh đáng kể.
- Sắp xếp, thực hiện các đơn hàng gia công hàng may mặc  
Một số chuyển tại các nhà máy An Nhơn, An Phú, Công ty Tân Mỹ, Công ty Quảng Nam được bố trí thực hiện các đơn hàng may gia công, để duy trì hoạt động sản xuất. Tuy nhiên, do năng suất lao động thấp và giá may gia công phải cạnh tranh với nhiều đơn vị cùng ngành, cùng với tình hình khan hiếm đơn hàng chung của ngành may, nên các đơn hàng may mặc không khả quan, giá gia công không đủ bù đắp được chi phí lương.

Với hoạt động sản xuất như đã nêu ở trên, do phát sinh chi phí tiền lương trả cho công nhân trong thời gian nghỉ chờ việc, bù lương, đã khiến cho tỷ lệ giá vốn hàng bán so với doanh thu tăng cao (không tính dự phòng giảm giá hàng tồn kho), lên mức 88,89%, tăng so với mức của năm 2021 là 4,61%. Đây là yếu tố khiến cho Công ty bị lỗ, khi lợi nhuận gộp không đủ bù đắp các khoản chi phí gián tiếp.

#### ❖ Trích lập dự phòng hàng tồn kho

Số hàng nguyên phụ liệu, phụ tùng thay thế, tồn kho đến 31/12/2022 là 126.397.657.815 đồng, đã trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho trong năm là 35.792.877.339 đồng.

#### ❖ Trích chi phí trợ cấp mất việc

Trước tình hình sản xuất, gia công gặp nhiều khó khăn bất lợi, Hội đồng Quản trị đã có nghị quyết số 49/NQ-HĐQT ngày 29/12/2002 về việc cân đối nhân sự tại các nhà máy của Công ty Cổ phần Garmex Sài Gòn và Công ty Con. Để thực hiện kế hoạch trên, Phòng Kế toán Công ty đã trích chi phí trợ cấp mất việc với số tiền là: 20.290.782.998 đồng.

❖ Trích lập dự phòng khoản đầu tư : Công ty đã trích lập dự phòng giảm giá khoản đầu tư tại Công ty Tân Mỹ với số tiền 15.000.000.000 đồng.

### 2.4.2. Tình hình đầu tư vào công ty liên doanh liên kết và các khoản đầu tư chứng khoán dài hạn



Đơn vị tính: Đồng

Danh mục đầu tư	Giá gốc tại ngày 31/12/2022	Giá trị dự phòng tính đến 31/12/2022
1. Đầu tư liên doanh, liên kết	2.069.412.291	
- Đầu tư vào Cty CP Phú Mỹ	2.069.412.291	
2. Đầu tư chứng khoán dài hạn	15.395.180.000	2.211.821.400
- Ngân Hàng TMCP Việt Á (207.701)	3.998.050.000	2.211.821.400
- Ngân Hàng Ngoại Thương VN (25.266)	1.269.730.000	
- Công ty CPĐT PT Gia Định (843.950)	10.127.400.000	
<b>Tổng cộng</b>	<b>17.464.592.291</b>	<b>2.211.821.400</b>

#### 2.4.3. Tình hình tài chính của Garmex Sài Gòn tại thời điểm 31/12/2022

Đơn vị tính: Đồng

STT	CÁC CHỈ TIÊU	NĂM 2022	NĂM 2021	CHÊNH LỆCH 2022-2021
<b>I</b>	<b>TÀI SẢN</b>	<b>535.392.208.393</b>	<b>827.382.114.845</b>	<b>(291.989.906.452)</b>
1	Tài sản ngắn hạn	328.335.193.012	618.952.687.574	(290.617.494.562)
2	Tài sản dài hạn	207.057.015.381	208.429.427.271	(1.372.411.890)
<b>II</b>	<b>NGUỒN VỐN</b>	<b>535.392.208.393</b>	<b>827.382.114.845</b>	<b>(291.989.906.452)</b>
1	Nợ phải trả	87.346.313.734	124.745.488.578	(37.399.174.844)
2	Vốn chủ sở hữu	448.045.894.659	702.636.626.267	(254.590.731.608)
	<i>Trong đó VDL</i>	<i>330.002.590.000</i>	<i>330.002.590.000</i>	
<b>II</b>	<b>CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH CHỦ YẾU</b>			
1	Hệ số thanh toán hiện hành	4,49	5,75	-1,26
2	Hệ số thanh toán nhanh	3,25	5,13	-1,88
3	Tỷ suất sinh lợi trên vốn ROE	-14,72%	6,41%	-21,13%
4	Tỷ suất sinh lợi trên tài sản ROA	-12,4356%	4,25%	-16,68%
5	Tỷ lệ nợ trên tổng nguồn vốn	0,16	0,15	0,01
6	Tỷ số nợ trên vốn cổ phần	0,19	0,18	0,02

Trong năm 2022, tài sản ngắn hạn giảm chủ yếu do công ty chia cổ tức năm 2021 bằng tiền cho cổ đông, đồng thời giảm nợ phải thu với số tiền là 177.363.309.847 đồng. Do đó, tài sản, nguồn vốn của Công ty đã giảm 291.989.906.452 đồng.

Ban Kiểm soát thống nhất với ý kiến của đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2022, cũng như kết quả kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất niên độ 2022.



Nhìn chung hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Garmex đã không đạt được các chỉ tiêu như kế hoạch ĐHCĐ đề ra trong năm 2022, có phát sinh khoản lỗ 85,48 tỷ đồng. Với việc ngừng phần lớn các hoạt động sản xuất, cũng như phải tiếp tục xử lý lượng hàng tù công nghiệp còn tồn kho chưa giao được, cùng với các khoản thuế nhập khẩu, thuế VAT có thể phát sinh đối với các nguyên phụ liệu được nhập để sản xuất hàng may mặc xuất khẩu, tình hình chung của Công ty trong năm 2023 trước mắt sẽ còn nhiều khó khăn, bất lợi.

**2.5. Báo cáo về các giao dịch giữa Công ty, công ty con với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.**

**2.5.1. Các giao dịch với người có liên quan, các doanh nghiệp có liên quan với thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và những người điều hành quản lý khác:**

STT	Tên doanh nghiệp ký hợp đồng	Tên người có liên quan	Cấp phê duyệt hợp đồng
1	Công ty Cổ Phần Transimex	Ông Bùi Tuấn Ngọc – Chủ tịch HĐQT Garmex Saigon (đã miễn nhiệm ngày 24/11/2022), đồng thời là Chủ tịch HĐQT CTCP Transimex Ông Bùi Minh Tuấn – Thành viên HĐQT Garmex Saigon đồng thời là Thành viên HĐQT Transimex	Hội đồng Quản trị
2	Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Bình Thạnh (Gilimex)	Ông Lê Hùng – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Garmex Saigon (đã miễn nhiệm chức danh Tổng giám đốc ngày 26/09/2022 và miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT ngày 24/11/2022), đồng thời là Chủ tịch HĐQT Gilimex. Ông Nguyễn Việt Cường – Thành viên HĐQT Garmex Saigon đồng thời là Thành viên HĐQT Gilimex	Đại hội đồng cổ đông
3	Công ty TNHH May Tân Mỹ (Công ty Tân Mỹ)- Công ty Con có 100% vốn đầu tư của Công ty Garmex	Ông Nguyễn Hưng Thịnh – Giám đốc Công ty TNHH May Tân Mỹ	Hội đồng Quản trị
4	Công ty TNHH Garmex Quảng Nam (Garmex Quảng Nam) - Công ty Con có 100% Vốn đầu tư của Công ty Garmex	Bà Nguyễn Minh Hằng - Giám đốc Công ty TNHH Garmex Quảng Nam.	Hội đồng Quản trị



### 2.5.2. Về các giao dịch với Công ty Cổ phần Transimex

Ngày 31/1/2019, Ban Điều hành đã trình Hội đồng Quản trị Tờ trình số TTr 01.HĐQT/2019 phê duyệt chủ trương thực hiện các Hợp đồng giao dịch vận chuyển quốc tế ký kết với Công ty Cổ phần Transimex. Ngày 19/2/2019, Hội đồng Quản trị đã ban hành Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT/2019 thông qua chủ trương thực hiện các giao dịch với Công ty Cổ phần Transimex. Các giao dịch thực hiện trong năm 2022 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Số hợp đồng	Nội dung giao dịch	Giá trị hợp đồng	Giá trị đã thực hiện
1	03/19/GMC-TRANSIMEX ký Với Công ty Cổ phần Transimex	Hợp đồng nguyên tắc vận chuyển quốc tế và nội địa	Hợp đồng báo giá cước vận chuyển theo từng đơn hàng, không nêu tổng giá trị hợp đồng	28.201.186

#### Ý kiến Ban Kiểm soát:

- Về thẩm quyền phê duyệt Hợp đồng ký kết giữa Garmex Sài Gòn và Công ty Cổ phần Transimex.

Hợp đồng có giá trị nhỏ hơn 35% Tổng giá trị tài sản (theo Báo cáo tài chính năm 2019 và năm 2020, 2021), nên Hội đồng Quản trị phê duyệt việc ký kết hợp đồng là đúng thẩm quyền. Các nội dung hợp đồng được ký kết giữa Garmex Sài Gòn và Transimex đảm bảo quyền và lợi ích của các bên.

- Về việc thực hiện các hợp đồng ký kết với Công ty Transimex

Hàng hóa vận chuyển nội địa, quốc tế thông qua các hợp đồng giao dịch ký kết với Công ty Cổ phần Transimex được vận chuyển an toàn, đảm bảo chất lượng hàng hóa và đảm bảo thời gian giao hàng đúng hạn cho khách hàng.

### 2.5.3. Về các giao dịch với Công ty Gilimex

Công ty Garmex Sài Gòn giao dịch với Công ty Gilimex căn cứ vào các Nghị quyết sau:

- Nghị quyết HĐQT số 27/ NQ-HĐQT/2020 ngày 11/06/2020 phê duyệt chủ trương Garmex Sài Gòn và các Công ty con giao dịch với GILIMEX kể từ ngày 11/06/2020,
- Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ/2021 ngày 24/05/2021 phê duyệt Hợp đồng gia công tu vải ký với Gilimex.
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ- ĐHĐCĐ/2022 ngày 18/06/2022.

Công ty Garmex Sài Gòn gia công may sản phẩm cho GILIMEX và vận chuyển hàng hóa (liên quan đến quá trình gia công ) với số lượng và giá trị giao dịch trong năm 2022 như sau:

Giao dịch	Số lượng (Cái)	Giá trị (đồng)
Gia công may	382.163	224.109.489.320
Vận chuyển hàng hóa		3.465.000



<b>Tổng cộng</b>	<b>382.163</b>	<b>224.112.954.320</b>
------------------	----------------	------------------------

Công ty Gilimex bán nguyên phụ liệu cho Garmex Sài Gòn và vận chuyển hàng hóa, gia công may (liên quan đến quá trình gia công) với giá trị giao dịch trong năm 2022 như sau:

<b>Giao dịch</b>	<b>Giá trị (đồng)</b>
Nguyên phụ liệu	288.811.265
Vận chuyển hàng hóa	27.700.000
Gia công may	25.755.000
<b>Tổng cộng</b>	<b>342.266.265</b>

#### **Ý kiến Ban Kiểm soát:**

- Về thẩm quyền phê duyệt Hợp đồng ký kết giữa Garmex Sài Gòn và Gilimex

Do các hợp đồng gia công may từ có tổng giá trị lớn hơn 35% Tổng giá trị tài sản (theo Báo cáo tài chính năm 2019; năm 2020; năm 2021), nên Hội đồng Quản trị đã có các tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông ngày 24/05/2021, ngày 18/06/2022, đề trình Đại hội cổ đông phê duyệt hợp đồng gia công từ vải ký với Công ty Gilimex. Như vậy, việc phê duyệt hợp đồng gia công ký kết với Công ty Gilimex đã thực hiện đúng theo quy định của Luật doanh nghiệp.

- Về việc thực hiện hợp đồng gia công may từ trong năm 2022

Như đã trình bày ở nội dung 2.4.1, hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty Garmex trong năm 2022 chủ yếu là may gia công từ. Trong 2 quý đầu năm hoạt động đã mang lại hiệu quả cho công ty với số tiền là 6.367.393.744 đồng. Đến tháng 9 năm 2022, khi Công ty Gilimex yêu cầu dừng toàn bộ việc may gia công, các nhà máy, Công ty Tân Mỹ và Công ty Garmex Quảng Nam chủ yếu tập trung vào việc tái kiểm hàng, sửa chữa hàng.

Đến ngày 16/12/2022, Hội đồng Quản trị đã có nghị quyết số 47/NQ-HĐQT, phê duyệt việc chấm dứt hợp đồng gia công từ vải với Công ty Gilimex.

Trong gần 2 năm thực hiện hợp đồng gia công may từ, có những thời điểm Garmex đạt được kết quả rất khả quan (như hoạt động may gia công từ đã góp phần mang lại mức lợi nhuận trước thuế 55.155.145.656 đồng trong năm 2021). Nhưng đến năm 2022, hoạt động này phát sinh những khoản tổn thất đáng kể cho Công ty. Hiện nay các bên liên quan đang tiến hành các thủ tục thanh lý hợp đồng gia công may từ. Trong quá trình thanh lý hợp đồng, các vấn đề còn phải tiếp tục giải quyết gồm:

- Đàm phán giải quyết số lượng hàng tồn kho.
- Thanh lý MMTB sản xuất từ khi công ty không còn thực hiện gia công may.

#### **2.5.4. Về các giao dịch với Công ty Garmex Quảng Nam và Công ty May Tân Mỹ**

Giao dịch giữa Công ty với Công ty con được thực hiện theo Nghị quyết HĐQT số 18/NQ-HĐQT ngày 04/08/2017.

#### **❖ Về các giao dịch với Công ty TNHH May Tân Mỹ (Công ty May Tân Mỹ)**

- Công ty Garmex Sài Gòn cho thuê máy móc thiết bị, nhà xưởng, vận chuyển hàng và bán hàng hóa cho Công ty May Tân Mỹ với giá trị giao dịch trong năm 2022:



<b>Giao dịch</b>	<b>Số lượng (Cái)</b>	<b>Giá trị (đồng)</b>
Cho thuê MMTB,nhà xưởng		2.393.346.124
Vận chuyển hàng hóa		660.340.837
Bán Quần ,áo	2.688	174.010.752
Bán vật tư,dụng cụ		4.062.210
Bán Nguyên phụ liệu		157.012
<b>Tổng cộng</b>	<b>2.688</b>	<b>3.231.916.935</b>

- Công ty May Tân Mỹ gia công may sản phẩm, bán vật tư, dụng cụ cho Garmex Sài Gòn với giá trị giao dịch trong năm 2022:

<b>Giao dịch</b>	<b>Số lượng (Cái)</b>	<b>Giá trị (đồng)</b>
Gia công may	353.077	48.905.144.295
Bán vật tư,dụng cụ		700.000
<b>Tổng cộng</b>	<b>353.077</b>	<b>48.905.844.295</b>

❖ **Về các giao dịch với Công ty Garmex Quảng Nam**

- Công ty Garmex Sài Gòn gia công may, cung cấp dịch vụ, cho thuê máy móc thiết bị, vận chuyển hàng, bán hàng hóa cho Garmex Quảng Nam (liên quan đến quá trình gia công) với giá trị giao dịch trong năm 2022:

<b>Giao dịch</b>	<b>Số lượng (Cái)</b>	<b>Giá trị (đồng)</b>
Gia công may		208.616.184
Dịch vụ		413.298.552
Cho thuê MMTB		201.939.565
Vận chuyển hàng hóa		5.000.000
Bán Nguyên phụ liệu		96.025.516
Bán Quần ,áo	7.229	410.920.189
Bán vật tư,dụng cụ		150.538.336
<b>Tổng cộng</b>	<b>7.229</b>	<b>1.486.338.342</b>

- Garmex Quảng Nam gia công may sản phẩm, cho thuê máy móc thiết bị cho Garmex SaiGon với giá trị giao dịch trong năm 2022:

<b>Giao dịch</b>	<b>Số lượng (Cái)</b>	<b>Giá trị (đồng)</b>
Gia công may	282.333	75.917.193.707
Thuê máy		364.086.673
Bán vật tư,dụng cụ		55.200
<b>Tổng cộng</b>	<b>282.333</b>	<b>76.281.335.580</b>

**Ý kiến Ban Kiểm soát:**

- Về thẩm quyền phê duyệt Hợp đồng ký kết giữa Garmex Sài Gòn với Công ty Tân Mỹ và Công ty Garmex Quảng Nam.  
Do hợp đồng có giá trị nhỏ hơn 35% Tổng giá trị tài sản (theo Báo cáo tài chính năm 2020,



năm 2021, năm 2022), nên việc giao và nhận hàng gia công từ được tiếp tục thực hiện theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐQT ngày 04/08/2017 của Hội đồng Quản trị. Các nội dung hợp đồng được ký kết giữa Garmex Sài Gòn và Công ty Tân Mỹ đảm bảo quyền và lợi ích của cả hai Công ty.

- Về việc thực hiện các hợp đồng gia công may từ được ký kết giữa Công ty Garmex Sài Gòn và 2 công ty con, trong năm 2022

Hợp đồng gia công may từ ký kết giữa Garmex Sài Gòn với Công ty Tân Mỹ và Công ty Garmex Quảng Nam có đơn giá gia công phù hợp với cơ cấu giá nhận gia công từ Gilimex và đưa gia công lại của Công ty Garmex (Công ty Mẹ), đảm bảo mối quan hệ bình đẳng giữa 2 công ty hạch toán độc lập.

Hiệu quả từ hợp đồng gia công từ đã mang lại lợi nhuận trong năm 2021 tại Công ty Tân Mỹ là 10.095.992.879 đồng; tại Công ty Garmex Quảng Nam là 13.627.648.922 đồng. Trong năm 2022, tương tự như Công ty Garmex Sài Gòn, trong quá trình dừng sản xuất, các Công ty phải thanh toán tiền lương chờ việc, ngừng việc, mất việc, nên kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2022, tại Công ty Tân Mỹ có số lỗ 20.531.645.395 đồng; tại Công ty Garmex Quảng Nam có số lỗ 10.663.908.799 đồng.

## **2.6. Kết quả hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và Người điều hành khác của công ty trong năm 2022.**

- Hội đồng Quản trị đã tích cực triển khai các nội dung và phương án được ĐHĐCĐ thông qua, như: phương án chi trả cổ tức, phương án đầu tư cải thiện năng lực sản xuất, quản lý nguồn vốn vay,...
- Hội đồng Quản trị luôn cho ý kiến để giải quyết nhanh các nội dung Ban Điều hành xin ý kiến, đảm bảo sự linh hoạt, kịp thời trong giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- Trong năm 2022, Hội đồng Quản trị Công ty đã thông qua hơn 54 nội dung công việc, chủ yếu liên quan đến các quyết định về đầu tư (mua sắm máy móc thiết bị, cải tạo nâng cấp nhà xưởng, văn phòng,...), kế hoạch kinh doanh, quản trị công ty; công tác nhân sự, tài chính,.... Trong đó, có các quyết định liên quan đến việc miễn nhiệm và bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và tổ chức đại hội đồng cổ đông bất thường. Ngoài ra, Hội đồng Quản trị đã phê duyệt việc chấm dứt hợp đồng gia công từ vải với Công ty Gilimex và giao Ban điều hành cân đối nhân sự tại các nhà máy của công ty mẹ và các công ty con.
- Ban Điều hành đảm bảo tuân thủ Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, khi trình xin ý kiến HĐQT thông qua tất cả các vấn đề quan trọng, đảm bảo được quyền và lợi ích của Công ty khi thực hiện các giao dịch đối với người có liên quan.
- Ban điều hành đã có các bước xử lý vấn đề một số hàng từ công nghiệp không đảm bảo chất lượng, làm phát sinh thêm các chi phí Công ty phải gánh chịu. Tuy nhiên, vấn đề vẫn chưa có phương án xử lý, khắc phục triệt để, có thể tiếp tục phát sinh các khoản chi phí để đảm bảo chất lượng của hàng tồn kho. Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành có thể đã không lường hết được các vấn đề phát sinh đối với mặt hàng từ công nghiệp khi việc lưu kho có thời gian kéo dài hơn các giai đoạn trước đây.



**2.7. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS, với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc và các cổ đông trong năm 2022.**

- Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát tiếp cận các hồ sơ, tài liệu, thông tin của Công ty khi có yêu cầu.
- Hoạt động của Ban Kiểm soát, Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành được phối hợp chặt chẽ, cởi mở, đoàn kết trên cơ sở tuân thủ các quy định hiện hành của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Quy chế Quản trị công ty, nhằm tạo mọi điều kiện thuận lợi để cùng hoàn thành nhiệm vụ được Đại hội đồng Cổ đông giao.

**II. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT**

1. Xác định, làm rõ nguyên nhân và có phương án xử lý triệt để đối với vấn đề đảm bảo chất lượng hàng tù vải tồn kho, để tránh các tổn thất có thể tiếp tục phát sinh, cũng như xem xét trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân nếu có lỗi chủ quan.
2. Triển khai quyết liệt các phương án đã được Hội đồng Quản trị thông qua để giải quyết kịp thời đối với số lượng hàng tù công nghiệp còn tồn kho, giảm thiểu tối đa thiệt hại phát sinh cho Công ty.
3. Có các giải pháp để khai thác nguồn lực hiện có của Công ty, nhằm duy trì và đảm bảo Công ty hoạt động ổn định, bền vững; đảm bảo bảo toàn vốn và mang lại hiệu quả cho Công ty trong thời gian tới.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình tài chính và tình hình hoạt động kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần Garmex Sài Gòn, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua.

Kính chúc Quý cổ đông và đại biểu sức khỏe, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 04 năm 2023

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**

**PHAN THỊ PHƯƠNG**

